

TÔI ĐI TÌM TRÂM

Năm 1976 sau khi ra trại Cà tót, tôi và đám bạn lục cúng được thả về một buổi chiều nắng vàng còn đọng trên cây Phượng vĩ trước sân trường Nữ tiểu học, thằng nào cũng rách bươm tiều tụy trong bộ quần áo lính cũ của miền Nam ngày xưa thời oanh liệt. Tôi lê tấm thân tàn trên hè phố (không phải Trảng tàn trên hè Phố) không muốn về nhà, khi tấm thân chỉ còn 49kg, nhìn vào tấm kính xe Gmc mặt tôi dài như mặt ngựa hàm răng cái to cái nhỏ vô trật tự của tôi giống như răng ngựa, tôi chán cái dung nhan mùa hạ của mình nên chờ đến tối mới về nhà, thì bên kia đường thằng bạn nổi khổ của tôi tên Đức tụi tôi hay nhạo là Đức cống chạy qua mừng rỡ nói -Mày mới được thả hả? Tôi ừ nhẹ nhũ thầm mẹ thằng bạn 30 tháng 4 này đỡ trò gì đây?

-Tao mới được ơn Bác và đảng thả ra nên về hôm nay, còn mày dạo này vào Đảng Đoàn chưa?

Nghe tôi nói móc hấn chửi đổng - Mẹ, tao bị vắt chanh bỏ vỏ, bị tên Tùng đen nhất lò heo một tháng, rồi cho ra rìa,thôi tao mày vô quán bia Quốc doanh làm vài ve, bạn mình cùng lớp thằng Ngọc đang làm Thủ trưởng hàng bia bọt quốc doanh vào uống khỏi cần giấy giới thiệu của cơ quan.

Thằng Ngọc vẫn cái răng khếch ngày xưa cười chào đón nói -Tao tưởng mày làm mồi cho Hà bá hay vù qua Mễ rồi sao còn đây L.?

-Tao vừa ra khỏi Lò cà tót, còn mạng gặp bạn bè là vui rồi.

Hai thằng lão đảo ra về như lên đồng, chân đi không vững trên con đường Gia Long được đổi thành Nguyễn Huệ, chắc ông Gia Long dưới tuổi vàng buồn lắm vì bị kẻ thù đoạt mất giang sang rồi tên đường, sự đời lắm trở trêu, mà thân tôi hàng triệu người dân miền Nam có khác gì đâu?

Đức lên tiếng - Mày tính làm gì để nuôi cái mồm ? Tôi nói chắc ăn bám ông già và em gái. -Mày xin vào bệnh viện Phan Thiết làm lại . -Chưa chắc chúng nhận tao,bác sĩ và trợ y Ngụy nhiều như lá cây. -Hay tao với mày đi Nha trang tìm Trâm?

...

Tôi về đến nhà căn nhà tối đen với ánh đèn dầu leo lét tỏa ánh sáng yếu ớt,từ khe cửa Ba tôi vẫn còn thức ,không lên tiếng tôi mở cửa hàng rào .

Ba tôi nhồm dậ tưởng ăn trộm ông chụp cây gậy nơi đầu giường xuống tấn chực phang tôi.

Tôi mắc cười, có hơi men tôi cũng xuống tấn dợt bài quyền Lão mai , vừa đi quyền vừa đọc thiệu Lão mai độc thọ, nhứt chi sanh, lưỡng túc khinh khinh tấn bộ quyền.

-Vừa dứt câu ông già tôi buông cây gậy ôm tôi khóc.

-Sao con thảm như vậy?

Hai cha con tôi ra sân, tôi nhào vào lòng ông cảm thấy một hơi ấm tình phụ tử mà tôi hiếm khi nhận được từ nơi ông. Ông vừa là cha vừa là mẹ khi tôi mất mẹ tôi lúc lên hai.

-Ba, Mẹ kể đâu rồi?

-Ông chợt thở ra một hơi dài rồi nói- Bả theo con trai của bả ra Bắc rồi, thằng T. tập kết về xin nuôi Mẹ nó.

Căn nhà chẳng còn gì tiếng tắc kè trên cây Bần vang lên náo nùng. Tôi lăn ra thềm ngủ không biết trời trăng vì bia đã thấm.

Sáng bết ra tôi vẫn ngủ co ro như con sâu trong tổ ấm, trên người cái mền nhà binh lâu không giặt hôi hám, đắp lên khi nào chẳng hay.

-Tôi choàng dậy quỳnh quáng tưởng còn trong trại giam chạy ra sân tập hợp, chợt khựng lại nhớ ra mình được thả.

Ngoài đầu ngõ, bạn tôi là thằng Đức lấp ló ra hiệu, nó sợ chạm mặt ông già tôi vì tội phản bội. - Đi uống cafe rồi bàn chuyện tìm Trầm.

Quán Cò Bá nhộn nhịp toàn dân Ngụy đầy đủ anh hùng hảo hán, chế độ cũ, toàn lính thứ dữ ngày xưa đã thả ra khỏi chuồng, đang mài nanh vuốt muốn làm chuyện động Trời.

Tôi im lặng vì mình là ông thuốc đỏ chẳng biết binh pháp hay quân sự nên không tham gia.

-Đức mày nói tiếp vụ tìm Trầm và kế hoạch ra sao?

-Ông chú tao ngoài Ninh hòa ,trúng mấy mỗi Trầm khá lắm ông dấu chuyện này ,vào thăm Ba tao tiền bạc đầy túi mua chiếc Honda nhờ tao xoay nòng và xú bấp vì Phan thiết xe rẻ hơn vài chục đồng.

(Tiền mới 1 đồng VC ăn 500 đồng miền Nam)

-Ông nói muốn kiếm tiền thì theo, ổng cần thêm ba tay lính cũ đi rừng giỏi địa hình Khánh hòa.

Nghe tên Khánh hòa, tôi chợt nhớ câu Ba tôi thường nói "Cọp Khánh hòa ma Bình thuận", nên hơi ngán.

Tôi chẳng có công việc gì làm, nhìn nồi cơm trộn Bo bo mà ngán nuốt không vô vừa mới ra khỏi tù tôi đã nhiễm mùi tư bản,đời ăn cơm trắng, mà muốn ăn phải lăn vô bếp phải có tiền, nghe hơi Trầm hơi tiền tôi lưỡng lự phiêu lưu một chuyến xem sao.Nhưng điều quan trọng là kiếm 30 chục đồng ra Nha trang.

Về nhà lòng tôi ngổn ngang trăm mối, Ba tôi nhìn thấy là biết ngay thằng quý tử của ông muốn gì.

-Mới ra khỏi lò Cải tạo mày chưa sợ sao mà tính chuyện gì vậy con? Có động Trời không ?

-Con và mấy đứa bạn tính ra Khánh hòa tìm Trầm.

-Con tưởng dễ ăn như hái me sao mày?

-Ba, con thử đi một chuyến xem sao, biết đâu Trời thương có tiền chi tiêu, khổ qua ăn cơm độn hoài ngán quá, ăn ở không núi cũng lở.

-Con lấy đâu ra Ngải mà ngậm,Bùa Ngải phải linh. Đời Ba cũng bôn ba nơi rừng thiêng nước độc lúc đi làm cầu xe lửa cho Pháp. Phải tìm cho được miếng da con tê giác để chống lam sơn chướng khí, sốt rét. Mà cán bộ cấp ủy Việt minh mới có được do Tàu cộng viện trợ. Thuốc men chống sốt bây giờ khan hiếm tụi nó ăn cướp đem về Bắc hết , nếu có cũng hết hạn hay thuốc dỏm. Ba còn cái sừng tê giác trong hũ gạo,nếu cần con mang theo.

Tôi không ngờ ông già tôi lại cũng tán thành việc phiêu lưu này, nên nói. -Ba tìm giúp con củ Ngải còn chuyện ếm bùa khỏi cần.

-Ừ để tao lo.

Tôi và bạn tôi lo kiếm tiền cho đủ mỗi đứa ba chục đồng thời bây giờ, tôi thì dễ, cắt một rẻo vàng là bán đủ số, thằng Đức tìm bở hơi tai mới được 20 chục , tôi đi xe lửa vào Sài gòn, để tìm thằng bạn, lúc này đường xe lửa đã được tu bổ và chạy từ Phan thiết đến Sài gòn, ngày hai chuyến, trên chuyến xe toàn dân buôn cá hấp,hành lý

nhộn nhịp, mấy ông già bạn Ba tôi ngày xưa bây giờ khoác lên mình áo quần bộ đội buồn nước mắt, gặp ông tôi ngó lơ không muốn chào, thời thế thay đổi con người phải biến dạng như kỳ nhông đổi màu để mà sống, hai bên đường dấu vết chiến tranh vẫn còn, cũng con đường này anh em tôi đi bụi trên chuyến xe lửa đầu máy hơi nước năm nào hiện lên trong tâm trí, anh Tám người rủ tôi đi bụi đã chết, tiền tử Ba tôi chưa lãnh được thì đứt phim. Giòng nước mắt bất chợt rơi trên má tôi lúc nào không hay. Từ khi Bắc quân đến, năm khăn tang trải dài trên từng cánh rừng, từng con đường mà tôi đi hôm nay vẫn vương vãi xác người bên cạnh chiếc xe Tank của cả hai khối Tự do và Cộng sản, từ ga Sông Phan, Suối Kiết, Dầu Dây, tù Cải tạo vẫn còn họ đứng nhìn đoàn xe lửa đi qua không dám vẫy tay. Tôi cố gắng tìm một khuôn mặt quen thuộc nhưng xa quá, họ đang cắt tranh, bánh trái được quăng xuống từ các em bé nghèo đói, buồn trên xe lửa và các bà mẹ già nua nước mắt lưng tròng, tôi quay đi, không muốn nhìn các đàn anh của tôi đang khom lưng lao động trên cánh đồng cỏ tranh dưới mặt trời đỏ lửa của buổi trưa hè, tiếng bánh xe nghiêng trên đường sắt như một tiếng than thở dài cho kiếp người chiến bại.

Đến ga Cống bà Xếp tôi xuống xe tìm đến đường Hoàng Đạo nhà thằng bạn Biệt kích, thì tên đường thay đổi, nhưng tôi cũng tìm ra hẻm ngõ đầu ngõ với ly bia hơi sủi bọt, hẻm mừng rỡ, - Trời tao tưởng mày không tìm tao.

Tôi làm tỉnh nhìn thẳng bạn cũng vừa ra khỏi lò Cải tạo, mắt đỏ ngầu, nổi uất hờn hằm lên khuôn mặt chai lì, "Bóng ma biên giới" giờ đây đầy men bia trong máu. - Mày biết không giờ thứ 25 tao còn trong rừng Lá... - Thôi dẹp chuyện đó lại tao có việc làm hơi mạo hiểm. Muốn đi tìm Trầm không?

Tôi thuyết phục thằng bạn cùng trường TSQ cùng lớp đồng ý. Nó phổi bò nóng tánh dễ bị kích tướng, tôi cũng phổi bò nóng tính, nhưng mưu mô xảo quyệt, một Tào Tháo trong đám bạn bè, bất cứ chuyện gì tụi nó cũng nhờ tôi góp ý, có nhiều thằng ghét tôi thậm tệ, nhưng rồi cũng phục tùng. Tôi ăn đồng chia đều nhiều khi tôi nhịn ăn cho bạn bè tối ngủ đói meo, trong tù Cải tạo khi chia cơm tôi là thằng nhịn đói nhiều lần vì chia nhiều đến tôi thì hết phần.

-Tao giao cái thân này cho mày, tưng xẻo ra sao cũng được miễn được việc, tính chuyện "du lu" chớ ở đây chắc tao điên làm chuyện bậy hại thân.

-Yên chí, thử xem chứ tao có biết Trầm là gì đâu, chỉ biết là hương liệu quý trong nước hoa, người Tàu họ mua giá cao.

...

Sài Gòn lộn xác, đường phố hối hả về đêm như ngừng sức sống, Sài Gòn của tôi giờ đã đổi tên, hai đứa tôi đi lang thang hết mọi ngã đường thân yêu đầy kỷ niệm giờ chỉ là dĩ vãng, bên đường Hồng Thập Tự ngày xưa gái đứng đường còn nhiều hơn - Mấy anh ơi mở hàng dùm em đi, đói quá...

Sáng tôi và bạn vào Thư viện Sài Gòn tìm sách nói về Trầm hương và bản đồ địa lý Khánh Hòa, may mắn nhân viên thư viện ngày xưa được lưu dụng, nên họ giúp tìm cuốn sách về Trầm hương dày trên 200 trang, tôi đọc ngẫu nhiên quên ăn và xin giấy chép lại, cả hai vui đầu lên từng trang sách, bạn tôi có nhiệm vụ vẽ lại chi tiết bản đồ. Tôi thì ghi lại đặc chủng và nhận dạng loại Trầm hương.

Trầm hương là phần gỗ thơm sinh ra từ cây Gió bầu, khi cây này bị thương do thiên tai hay bị đạn, bom do chiến tranh qua một mùa mưa hay sương mai động cây Gió bầu sẽ tiết ra chất nhựa đậm đặc đen hay nâu tùy theo cây, một loài côn trùng đặc biệt sẽ vào ăn chất nhựa, những côn trùng này cấy vào một loài nấm, gọi là

phân Trầm hương. Nấm hòa với chất nhựa theo thời gian và khí hậu bên ngoài sinh ra Trầm, sự trộn hòa tương tác càng lâu Trầm sẽ có hương thơm đặc biệt từ cây Gió bầu, Trầm hương Khánh hòa từng được ghi nhận trong Sử liệu "Phủ biên tạp lục" của Lê quý Đôn người dân Vạn ninh có lúc trúng Kỳ nam bán được chục cây vàng. Tôi và thằng bạn trả sách đứng lên đi về phía bùng binh chợ Bến thành ngồi vỉa hè uống cafe mơ mộng.



*Trầm hương – nguồn wikipedia.

**

Sài gòn về đêm buồn như muốn khóc, dưới chân tượng Thánh Trần Hưng Đạo, ăn mày la liệt, ốm đói cả nước Bo bo ,Gạo mục.

-Nếu mày cảm thấy không hứng thú "Ngâm Ngải Tìm Trầm" thì thôi ; tao không ép.

-Tao đi với mày ,nhưng đào đâu ra 30 chục đồng để làm vốn.

- Thì cứ đi rồi tính, lãi nhai hoài.

Sáng tôi và bạn chưa về Phan thiết vội, tôi muốn tìm hiểu thêm Trầm và Kỳ nam nó như thế nào, vào một tiệm thuốc Bắc người Tàu đang treo lá cờ Trung cộng to tướng tôi hỏi căn kể giá, thì Kỳ nam giá cao gấp mấy lần Trầm hương, nhìn thật kỹ mẫu kỳ nam và Trầm hương ,thì ông già Tàu nói các Nị có bao nhiêu Ngộ mua hết với giá cao, 500 đồng 1 ký Trầm hương 5,000 ngàn đồng 1 ký Kỳ nam loại tốt, nếu trúng mảnh 1 kg Kỳ nam đổi ra gần 10 cây vàng thời này dư sức sống, chỉ cần một lần cũng đủ, nhưng chưa biết để ăn không? Biết bao nhiêu huyền thoại về tìm Trầm như truyện đường rừng đầy nguy hiểm trước mắt. Hai thằng tôi lăm lăm ra bến xe đi xe đò về Phan thiết, con đường gần 200 cây số vẫn như ngày cũ, tàn tích của cuộc chiến vẫn còn, những năm mồ oan khiến bên vệ đường được nhang khói cẩn thận của các bác tài người miền Nam. Bộ đội e dè trên xe ,vì nghe dân buôn bán chửi xéo chửi xiên ,bộ là đi bộ từ Bắc vô Nam, đội là đội đò từ Nam về Bắc, không ai kiên dè. Hai đứa tôi yên lặng suốt đoạn đường dài, về đến Phan thiết chiều tối với chiếc xe chạy bằng than ì ạch, khói mịt mù lên dốc phải xuống bớt người, xăng khan hiếm người ta phát minh một kỹ thuật để đời là dùng củi để lấy hơi nóng chạy máy ,nhưng phải mỗi xăng trước và chờ rất lâu mới di chuyển được, đúng cái khó bó cái khôn ở xã hội cộng sản. Về nhà, Ba tôi đứng trước cửa trông ngóng có vẻ nôn nóng.

-Ba tìm được hai củ Ngải và da tê giác rồi ,-.Cảm ơn Ba đây bạn con khi còn ở TSQ.

- Ừ, bạn bè nường tựa với nhau lúc này rất tốt con à.

- Bao nhiêu tiền Ba?

- Ông Thầy Ba cho không, nói khi nào có Trầm cho lại, đã xên bùa trong đó rồi.

-Ba là nhất. Tôi nhìn ông, ông cười như hoa nở về chiều, nhìn ông mặc cái quần lãnh đen của mẹ kể tôi, tôi biết ông thương bà ta đến chừng nào? Không biết ông có yêu mẹ tôi như thế không? Nhưng tôi cảm thông sự trống vắng của ông khi bà kể mẫu tôi đành đoạn ra đi khi đã có đứa con gái với Ba tôi gần 17 tuổi rồi.

-Mày chịu khó ăn cơm độn Bo bo nha, thời buổi "gạo châu củi quế", ráng nuốt. Nhìn tên tiêu tư sản nuốt cơm Bo bo thấy tội nghiệp, tôi phải kiếm gạo trắng về nấu cho nó ăn, đúng là dân Sài Gòn.

Chúng tôi đi Nha Trang bằng xe lửa, không còn cách nào khác, đi xe đò mệt quá, trước khi đi Ba tôi gieo quẻ Âm Dương, tất cả Thượng thượng là tốt vô cùng mọi chuyện hạnh thông. Đến Nha Trang chúng tôi bắt xe đi ngay đến ngay Ninh Hòa. Ngôi nhà ngói đỏ đồ sộ nằm ven Quốc lộ về Khánh dương của chú thằng Đức, vườn tược rộng rãi đầy cây ăn trái, chúng tỏ chủ nhân có cuộc sống trung lưu, xuống xe vào nhà, ông ra đón niềm nở không khách sáo nên tôi và bạn an tâm vì mình chỉ là xa lạ. Cơm được dọn ra không độn bo bo ăn với cá đồng kho tiêu rất ngon, mùi đồng quê không khí trong lành thơm ngát hương hoa chanh và bưởi đang sai trái bên ngoài. Câu chuyện qua lại ông mới biết thằng bạn Lôi hổ của tôi là bạn cùng khóa sĩ quan khóa 4/71 An Lộc với con ông đã tử trận năm 1973, cho nên ông trở nên thân thiết và tin tưởng hơn, chỉ dẫn tận tình vấn đề Trầm hương và Kỳ nam. Bạn tôi và Đức cùng tôi đến bên bàn thờ đốt nhang cho Phong con trai của ông, mắt ông nhòa lệ ôm bạn tôi trong đôi tay rắn chắc của một nông dân.

-Các con ở đây đừng lảng vãng ra ngoài tụi Du kích làm khó dễ để chú đi trình báo công an khu vực.

Nhưng mọi việc không đơn giản khi Khu đội trưởng là Du kích vùng, nó kêu chúng tôi lên trình diện để nhận diện,

Khuôn mặt tái xanh của tên Du kích bệnh sốt rét kinh niên, ngồi chễm chệ trên cái ghế gỗ Trắc bóng loáng nhìn chúng tôi hách dịch:

-Giấy tờ hai anh là sĩ quan Ngụy, tạm thời tôi chấp nhận nhưng giấy đi đường không có, tôi không cho anh tạm trú nơi này vì lý do an ninh các anh phải về lại địa phương.

Chúng tôi bất mãn, đã ra đến đây mà bị như thế này, tôi đâm ra nghi ngờ quẻ gieo Âm dương của Ba tôi.

Không còn cách nào khác hơn, chú thằng Đức cho tọa độ trên bản đồ hẹn gặp nhau tại Đèo Phượng hoàng M'Drak, Khánh dương nghe tên đèo tôi ngập ngừng vì nơi đây cuộc đụng độ lịch sử của Lữ đoàn 3 Nhảy dù, với Việt cộng mìn bẫy và nguy hiểm còn đó không biết có an toàn hay không? Chú thằng Đức lên tiếng khi thấy chúng tôi âu lo - Không sao, khu vực chúng ta đến an toàn, chú đi rồi và có kết quả không uống công đâu. Thằng Đức được tên du kích cho ở lại vì là cháu ruột và không đi lính ngày xưa.

Tôi và thằng bạn Lôi hổ về Nha Trang. Tôi an ủi - Thôi tao mày làm một chuyến du lịch Nha Trang rồi về, bề nào cũng lỡ rồi, đừng nản công việc nào cũng có thử thách.

Về lại Nha Trang tôi đi tìm nhà thằng bạn thân cùng khóa quân y với tôi năm sau Khách sạn Đông kinh, nhà vẫn còn Em gái bạn tôi mừng đón tiếp vui vẻ. -Từ ngày đó đến giờ mới gặp lại anh, Anh K. nhắc anh hoài. - K. đâu rồi? Có khỏe không? - Anh lấy vợ và vẫn còn ở Pleiku ít khi về vì Mẹ em mất rồi.

-Cho tụi anh tạm trú hai ngày được không? Có trình báo công an khu vực không?

-Được, không sao, công an khu vực bà con với em khỏi cần báo biết gì cả. Hai anh ra đây làm gì?

-Đói quá, tụi anh đi tìm Trầm hương ra đổi đời.

- Chuyện tìm Trầm em nghe nói nhưng không dễ đâu?
- Trước khi đi phải đến dâng lễ và cúng vái nữ Thần Thiên y Ana (tiếng Chàm là Poh Naga) để công việc hanh thông.



Nữ thần Poh Naga.

- Sao em rành quá vậy?
- Thì em biết qua bạn bè,thôi ở đây làm ăn với em, mạo hiểm làm gì trừ khi anh có óc mạo hiểm hay có ý định mờ ám gì đó.
- Nghe con bé nói, tôi không ngờ nó ranh mãnh và dạn dĩ hơn ngày xưa, tạm thời ở đây đi thăm một vài nơi quen thuộc như Quân y viện Nguyễn Huệ lúc trước ,mượn chiếc xe đạp lọc cọc hai thẳng tôi đi khắp Nha trang cảnh xưa còn đó người cũ đâu còn, tất cả tan biến trong không gian theo vận nước nổi trôi, trưa chúng tôi lên ngôi Chùa có tượng Phật lớn, ngôi dưới chân gặm bánh mì nhìn băng quơ xuống chân đồi Trại thủy, chúng tôi chẳng màng dâng lễ cúng bà nữ thần Ana gì đó. Nước Chiêm thành và cả dân tộc họ bị mất về tay người Việt thì sự linh thiêng có nghĩa gì. Tối về nhà vừa gõ cửa, Bính Thân ra mở. Em gái bạn tôi tên Bính Thân vì nó sinh ra năm này. Bên ngọn đèn một gói bột trắng được bày ra, từng tép nhỏ nằm trên bàn, tôi và bạn ngẩn ngơ.
- Trời, em bán hàng Trắng?
- Túng phải làm thôi anh nhưng em không dính và thử thứ này.
- Em không thử làm sao biết thật giả?
- Có nhiều cách thử anh không trong nghề anh không biết,
- Nghe em nói nè, ở đây làm việc với em, cơm no bò cưỡi không sướng sao? Mạo hiểm vào nơi rừng rú làm gì?
- Cho anh xin, anh không muốn vào Tù khổ lắm.
- Bên ngọn đèn dầu, cô bé dùng móng tay út chia từng tép rất chuyên nghiệp, nét đẹp hiện lên mơ màng làm hai thẳng tôi xao xuyến, mắt long lanh mặc đồ thoáng mát như mời gọi .
- Tôi quay ra nhà sau tìm hơi nước mát mẻ để làm dịu bớt sự nôn nóng, đòi hỏi...
- Nước mát lạnh làm dịu đi chất men dục vọng, hai đứa quần mền ra mái hiên ngủ.
- Bên trong, tiếng thở dài rậm rục của Bính Thân trong cơn khát tình của con mèo cái, tôi mơ màng không ngủ được. Tiếng cửa mở, bước chân thoáng nhẹ ra hien, mái tóc xõa tiếng nói trong hơi thở:
- Anh chưa ngủ sao?

Bên cạnh tôi thẳng bạn ngủ khò, tôi thở mạnh hơi thở dồn dập, tôi đưa tay, một bà tay ấm áp kéo tôi ngồi dậy. Bên trong ánh đèn dầu soi trên cái giường nhỏ chột tắt, tôi rơi vào cơn mộng mị, từng hạt nút áo bật ra tôi mơ man trên vùng đồi núi hang động hoang sơ trong tiếng thở dồn dập. Chết em... Bên ngoài có tiếng bước chân nhẹ lảng ra của thẳng bạn tôi rình và giả bộ ngủ say.

**

- Đêm hôm qua mày sướng nha, mẹ làm tao muốn bung ra, sao em dễ thế? Tôi làm thình, mọi chuyện đến trong cơn động cấn cả hai không kiểm soát, một bên tự nguyện một bên nhận hưởng có trái gì với luân lý xã hội?

-Thôi, lo chuẩn bị đến điểm hẹn, có gì thì lúc về lại ghé Bính Thân có con bạn kết mày, con bé đó tập thò tìm mày không thấy sao?

Tình cho không biếu không ? "L'Amour san don la grâce ne peut pas donner grand - chose." tôi hát lên khe khẽ bài hát .

Khi tạm biệt Bính Thân, khuôn mặt em lạnh lùng, nhưng ánh mắt hờn trách một chút nước mắt còn đọng nơi vành mi, không một lời nói chia tay, mọi chuyện như cơn gió thoảng hãy giữ lấy vì đây là kỷ niệm.

Đèo Phượng hoàng nằm trên Quốc lộ 21 các quân trường và căn cứ cũ vẫn như xưa chỉ khác tên ,từng đàn bò đi nghiêng ngang trên đèo đến tọa độ điểm hẹn, hai chú cháu thẳng Đức bạn tôi đã có mặt dưới chân núi, đầy đủ đồ nghề, hai ba lô với gạo sấy mua sẵn của bộ đội tuồn ra với giá bèo, nước uống dự trữ cho một đêm hai ngày, bắt đầu vào rừng, như một cuộc đi săn bắn, chú thẳng Đức vác một chiếc rựa đầu có móc sáng loáng hơi thép.



Cây Gió bầu.

-Khoảng bao lâu mới đến chú?

-Tầm hai giờ khi bóng mặt trời không còn thấy trong khu rừng.

Bốn người lầm lũi đi trên con lộ mòn nhẵn của Việt cộng trong thời chiến tranh, vỏ đạn vung vãi khắp nơi chứng tỏ có đánh nhau nơi này, càng lên cao, đi sâu càng thấy nặng nhọc thẳng bạn Lôi hồ tôi đi thông dong với ông chú thẳng Đức một cách nhàn hạ còn tôi và thẳng Đức lẻo đẻo theo sau như cái đuôi, tiếng chim kêu tiếng vượn hú nghe ớn lạnh dù đã quen thuộc khi bị cải tạo ở Cà tót, qua từng con suối nước trong vắt dù mùa khô, nước vẫn còn chảy nhẹ, từng vết xích xe Tank còn in trên đất, như mới hôm qua.

Đến trưa thì cả nhóm đói ăn cơm gạo sấy, mỗi người một gốc cây ăn ngồi ngắm cánh rừng xanh thắm bạt ngàn không biết cây nào có Trầm, chỉ chờ ông chú thẳng Đức, - Mà có nháy vào khu vực này chưa, ông Lôi hồ?

-Cánh rừng gần giáp ranh Tuyên đức khoảng ngày đường, mật khu cộng sản không xa ,trong này cũng có hậu cần Vc, có vài lần vào khu này qua con suối thì đến.

Ông chú thẳng Đức phục sát đất vì ông Lôi hồ nói đúng, bỗng trời trở gió, một mùi hương thoang thoảng đâu đây, ông chú bật dậy như con báo nhào xuống thân cây mục ven suối, đưa khế lưỡi rửa cắt lớp da sần bên ngoài, bên trong một màu óng xanh như ngọc lộ ra, ông mừng rỡ:

- Mình gặp Kỳ nam rồi.

Ông giải thích Kỳ nam có bốn loại ,đen ,xanh, trắng , vàng như sáp ong , loại này tốt có giá cao, mừng quá chúng tôi hì hục lòi khúc cây vào, ông nhìn kỹ và ngồi xuống van vái, không ngờ ông lại gặp loài quý hiếm này trong chuyến đi không xa lắm, vạt hết lớp bên ngoài ông nếm thử nó có vị ngọt cay cay,

- Khúc cây này cân nặng bao nhiêu chú?

- Chưa biết để vạt hết lớp bên ngoài, cưa ra từng khúc sẽ biết

Công việc không nặng nề nhưng trời sắp chuyển cơn mưa, rừng tối mịt, bốn người cõng khúc cây chạy vào một thân cây có bọng vừa cưa vừa trú mưa, đám trẻ chúng tôi chẳng biết gì về giá trị, để ông chú thẳng Đức tính toán kể ra cũng để ăn nhờ may mắn, thật ra chẳng ai muốn lặn lội đi tìm thứ này, ngoài những người biết giá trị và công dụng nên năm 1976 không có nhiều người săn Trầm, vật người ta coi như vàng, sau khi cưa xong phân ra mỗi người một khúc nhét vào ba lô, mùi thơm ngào ngạt từ thân gỗ tiết ra, lấy nilon bọc lại bao áo quần chung quanh, thì trời mưa thét gào ầm ầm, chúng tôi co ro trong áo mưa mỏng dính, đốt lửa lên sưởi ấm, chờ dứt cơn mưa tìm chỗ ngủ qua đêm.

Dứt cơn mưa, chúng tôi men theo dòng suối đi ngược ra gần quốc lộ nhưng đi lạc, càng đi, càng xa quốc lộ, như ma quỷ dẫn lối, khu rừng dày đặc ông chú thẳng Đức chệp miệng liên tục, mồ hôi vã ra, cái kim địa bàn bỗng rung lên không đúng phương vị, ông Lôi hồ đổ mồ hôi, tôi vấp phải một cái gì dưới chân như một cái nón sắt, vội nhìn xuống một cái đầu lâu trắng sáng như có lân tinh tôi rùng mình,cả nhóm dừng lại,con đường đầy xương người, nón cối và nón sắt có,đủ mọi loại súng sét rì ,mìn lựu đạn đạn cối,đạn AK và M16.

-Chết mẹ, mình lạc về hướng tây nơi Nhảy dù án ngữ chặn Việt cộng,ông bạn Lôi hồ lên tiếng, - Coi chừng mình ba râu, claymore tự động.

Gần 6 giờ chiều bên trong rừng đã tối, nên đi ngược trở lại đường cũ, càng đi, càng vô mê hồn trận, chúng tôi mất phương hướng, cái đèn bin nhỏ không đủ soi đường, thẳng bạn tôi và chú thẳng Đức hơi mất bình tĩnh, kim đồng hồ dạ quang trên tay tôi chỉ đúng 7 giờ tối, cả đám hoảng hốt khi nhìn thấy những đóm lửa bay chập chờn xa xa, tôi nổi da gà, tiếng thì thầm của rừng hòa lẫn tiếng cười nói âm thanh vang vọng như từ cõi âm, tiếng lên đạn lách cách tiếng rè của máy truyền tin, tiếng Bắc tiếng Nam vang lên léo nhéo bên tai.

-Mọi người có nghe gì không? có tiếng người.

Ai cũng gật đầu, đôi chân như rú lại tôi muốn bỏ chạy quẳng hết để ra khỏi cánh rừng nhưng ai đó thăm thì bên tai. "Hàng sống chống chết, hàng sống chống chết..." một âm thanh khác " Con cắt, Nhảy dù không hàng." Tôi lạnh người, như vậy chúng tôi lạc vào nơi đã xảy ra trận đánh cuối cùng trên đèo M'drak.Hồn ma chiến hữu và kẻ thù còn đây.

Thằng Đức hoảng loạn nó nói cà lăm: - Chú có đem theo nhang cúng không?

-Tao đâu có đem theo làm gì.

Chúng tôi không cách nào khác là dừng lại bên bìa rừng, nơi có một cái chòi lá, trơ xương mờ ẩn hiện, tất cả soi đèn bin, thân trong đi theo nhau, tôi đi sau chót đường như có ai đó kéo vai tôi nói: " Anh bạn lâu quá tôi chưa về Sài Gòn có về cho tôi theo với", tôi điếng người á khẩu không nói được, vô căn chòi lá đã mục rệu, đường như là trạm giao liên của VC, tạm ngủ đêm nay mai tìm hướng ra sớm, vừa đói vừa mệt quên ăn chiều, chúng tôi nuốt vội miếng cơm gạo sấy đốt lửa sưởi ấm, một góc căn chòi lá có củi sẵn, tôi quơ đại ai nhe nhằm một cái bá súng lòi ra, cây AK với băng đạn, bên dưới đồng củi một bộ xương khô đét, cái nón cối, không còn mùi vị, tôi nhồm dầy như điện giật,

-Gì vậy con?

- Xác Việt cộng chú.

Ánh lửa bùng lên, bộ xương nhe răng bây giờ không làm chúng tôi lo sợ dù muốn hay không cũng phải ngủ lại nơi này với ma, chúng tôi gom bộ xương ra phía sau căn chòi lá thì tôi lại nghe tiếng thì thầm giọng Bắc -"Anh đem tôi đi đâu?đây nhà của tôi",thằng bạn Lôi hổ tôi cũng nghe tương tự nó nổi sùng đá cái nón cối bay ra xa, nhưng cơn gió thổi cái nón cối trở lại. Nằm trên nóc căn chòi, chúng tôi mệt quá chẳng còn sợ, nằm ngủ vùi, trong cơn mê tôi gặp toàn lính Dù họ nói là Tiểu đoàn 5 thuộc lữ đoàn 3, chết và bỏ xác tại đây hai năm rồi không ai thu dọn, rồi cũng nằm mơ thấy Việt cộng họ nói là trung đoàn 25 bộ binh cơ động đánh với lính Dù chết tại đây với lính sư đoàn 320 Vc .

Suốt đêm mộng mị vây quanh toàn là lính hai miền, họ kéo mền gọi tôi dậy trách móc không đem họ về và chiếm nhà của họ, tôi bật dậy ngồi bên đồng lửa sắp tàn gà rừng đã gáy,bên ngoài trời u ám tôi thấy hàng trăm ánh mắt với nón sắc và mũ cối nhìn tôi cười nhe răng trắng hếu, tôi đâm ra liều, lấy nguyên cây củi cháy ném về phía có tiếng cười và những khuôn mặt, họ tan loãng đi rồi tụ lại cười to hơn, ông chú thằng Đức thần thờ nói -Chú chưa bao giờ thấy ma nhưng hôm nay mới thấy rõ ràng và dường như chạm được tay họ, sống khôn thác thiêng xin các anh an nghỉ ngàn thu.

Tôi thu dọn mền ngồi co ro bên đồng lửa,nói:

-Chắc con không đi nữa ghê quá.

- Mình đi hướng khác con, kỳ này trúng đậm ít nhất mỗi đứa cũng trên cây vàng.

Nghe đến vàng là tôi sáng mắt,- Thôi kệ liều chơi luôn.

Tôi lục trà và cafe ra pha, hương trà và cafe tỏa ra thì hồn ma lính Nhảy dù và VC lại vây quanh,tôi pha một lon lớn để bên góc căn chòi vãi : - Các chiến hữu về uống không phân biệt hận thù. Hòa bình rồi.

Ông bạn Lôi hổ và thằng Đức ngủ say như chết hay thật, trời sáng tôi họ kêu dậy, nhìn cây súng AK còn ngon lành thằng bạn tôi tiếc rẻ không mang về được, nó bọc giấy nilon dẫu cẩn thận nơi gốc cây và đặt viên đá lớn làm dấu, không biết thằng khỉ gió này nó tính gì, có thể nó quay lại nơi này để lấy khẩu súng. Tôi nhìn bộ xương khô vãi mảy vãi xin tha lỗi, bộ xương không chôn được, xương lính Nhảy dù khắp nơi, chúng tôi không thể gom lại chôn được thân chiến sĩ chết nơi sa trường, đành chịu. Đi cho lẹ ra quốc lộ 21, tất cả 4 người ai cũng thấy ma Nhảy dù và ma VC ,coi bản đồ và định vị trí chúng tôi lạc hơn 10 cây số về hướng Đà Lạt, ra đến Quốc lộ trời đứng bóng, đón xe về Ninh hòa tôi giao hết cho ông chú thằng Đức và nó, bán buôn ra sao cũng được miễn có tiền, -Mày không đem về Sài Gòn bán sao?- Thôi mày cứ đem,tao khỏi cần để thằng Đức mang về.

Chia tay về Nha trang ông chú bịn rịn nói: - Kỳ sau nhớ xin giấy đi đường nghe hai đứa.

Hai đứa tôi đi xe lửa về Phan thiết, bạn tôi về Sài gòn, sau khi tôi xuống ga Mương mán, tôi không ghé lại nhà Bính Thân nhiều đó cũng được, cả hai tìm một chút tình một đêm. Thân tôi như cá chậu chim lồng trong chế độ này, yêu đương vợ chồng chỉ thêm vướng bận. Vài ngày sau thằng Đức mang về cho tôi gần 700 đồng bạc,tính ra cũng gần cây vàng thời này,

- Mà đi nữa không ?

- Đi chớ trúng mách bọn mình làm tiếp may ra giàu.

Ba tôi rất vui khi tôi đưa hết cho ông số tiền chỉ lấy lại 100 đồng uống cafe, tôi không mang Trầm về cho ông Thầy Ba vì quên mất.

Sau đó tôi vào Saigon coi thằng bạn Lôi hổ còn Trầm không. Và chuẩn bị chuyển đi khác chu đáo hơn, vì may mắn không thể đến một lần nữa nếu đi nơi cũ đèo M'drak,biết đâu hên thêm một lần (phước bất trùng lai họa vô đơn chí) bạn tôi đem Trầm về Sài gòn bán được giá hơn, hân vui ra mặt, tôi hỏi nó còn chút nào đưa tôi một cục, nó giữ lại hai cục bằng ngón chân cái đưa tôi một lỏi, tôi nâng niu như báu vật mà thiệt nó thơm vô cùng, tôi lân la nơi Sài gòn vài bữa rồi tính chuyện đi tiếp, tuổi trẻ ham vui và không màng đến tiền tài thật ra tôi tìm Trầm là để tìm phe ta còn trong rừng không, nghe đồn ông tướng này nọ đem quân về ,tôi và bạn tôi nuôi hy vọng nhưng sự thật là ông tư lệnh biệt kích Huấn đang ở trong trại Cải tạo ông K và ông T thì lặn độn mưu sinh bên Mỹ ,toàn là lời đồn ...

Trời sáng trắng, ông Thầy Ba rất vui khi nhận được một lỏi Kỳ nam, kêu hai đứa tôi nán lại để ông giảng giải về Ngải và sự linh nghiệm huyền bí của Ngải, cho dù không tin nhưng hai thằng thánh vật tôi và Lôi hổ nghe thấy kỳ bí đồng ý nán lại. Ngôi nhà dưới chân ngọn đồi cát đường đi Mũi né gọi là Bàu cát, nơi này là ổ du kích VC trước kia, ông thắp nhang trên bàn thờ có một cái tượng gì đó giống đầu lâu, phủ vải điều đỏ chói với ánh đèn mù mờ khói nhang thơm ngát do Kỳ nam tỏa ra thật tuyệt diệu một làn khói quện lên xanh trong ma mị, chỉ một chút bằng đầu đũa, Kỳ nam làm chúng tôi thoải mái như lạc vào âm ty hay hay tiền cảnh do nhận thức riêng của mỗi người.

Nhấp ngụm trà ông nói. Các thầy luyện Ngải qua hai cách thế này. Ngải chậu và Ngải khô.



Ngải chậu là Ngải tươi được mang về nguyên cây từ rừng về trồng nguyên trong chậu để tinh luyện, lúc mang về Thầy Ngải phải kiêng cử sạch sẽ ăn chay năm đất 3 ngày cho thân tâm trong sạch.

Ngải khô, là củ Ngải đã đào lên lấy củ từ trong rừng, đem về phơi sương, phơi nắng cho thọ khí Âm Dương 3 ngày 3 đêm, cũng kiêng cử không gần phụ nữ, bàn thờ

phải sạch sẽ, không bóng dáng phụ nữ có kinh nguyệt bén mảng đến, thầy luyện Ngải không được dùng Ngải hại người và làm chuyện bất chính.

Phân dùng cho Ngải là đất nguyên thủy của nơi phát xuất cây Ngải được mang về, còn không thì kiếm 7 cái đầu bếp (ông Táo) đem về băm nhuyễn ra trộn với đất thiên nhiên tuyệt đối không dùng bất cứ phân gì, sau đó dùng một miếng gỗ hòm người chết, đã tắm hương Kỳ nam hoặc châu sa thần sa, rồi vẽ lên đạo bùa bằng chữ Phạn, Mật tông Thần chú, đại khái là Thiên thần Ngạ quỷ quy phục thân tâm, hiển linh phù độ, Lễ vật đơn giản là 3 trứng Gà so, 1 chén Gạo, Muối, Nếp rang, một ly Rượu Trắng pha một giọt Máu hay Tóc đã đốt lấy tro của ông Thầy, 2 cây đèn cầy, 3 cây nhang luyện vào lúc nửa đêm giờ Tý lúc Đất Trời giao hợp, khẩn vái ngày giờ Tên họ, mục đích luyện Ngải, xong định Thần niệm chú Sên vô cây Ngải hay Củ Ngải khoảng 10 phút trong vòng 21 ngày, khi nào trứng Gà chỉ còn vỏ trống là Ngải đã nhập, khi tinh luyện ông Thầy phải ăn chay 21 ngày cử ăn Tỏi, thịt, tiếp tục càng lâu Ngải càng linh ứng.

Hai thằng chúng tôi rất hứng thú khi nghe ông Thầy Ba nói về Ngải, nhưng bản tánh Thanh niên nghe thì nhiều, tin thì ít, dường như Thầy Ba biết ông nói.

- Qua nói cho các cháu nghe, còn tin hay không ở tầm lòng, nhưng đừng coi thường hai củ Ngải qua đưa cho Cháu đó L., là bạn thân của Ba cháu từ khi trong khu với Việt minh, nên mới đưa cho cháu. Tôi gặt đầu cám ơn, hai đứa đến bàn thờ vái lạy thì tấm vải điều đỏ như máu chuyển động cái Thiên linh cái lòi ra nhe răng hai đứa tôi nghe một hơi lạnh chạy dài từ trung tâm não bộ xuống xương khu, ba cái trứng gà rung lên, ông Thầy Ba đi vào bắt ấn đọc.

-“Á Thầy rừng Thầy rừng phi tà án bộ, hồn ở chốn non bông âm binh ngạ quỷ súc sinh, vui lòng ghé chơi, a Ma ru quỷ hú dật dờ Âm dương mở lối. Ma ru Ma ru ven rừng, núi sông ẩn hiện, tam thiên Thế giới ta bà ghé ghé chơi, aaaa, hồn nào ở chốn Non bông Thời thừa quy tu lục, phất tức phất xạ, tu la tu la, Án ma ni Ma Ma ni, Nam mô tam vị Thánh tổ đại vương, 36 mẹ tổ 12 nàng Ngải, 12 con giáp sinh linh quá vắng a tỳ, đặng đặng Thần chú, minh minh Thần chú, ta bà ha,,,,,ợ ợ ợ”. Ông Thầy Ba lắc lư cái đầu chỉ mặt tôi la lớn-“ Nhà người không chết là may, nhà người được chư Thần hộ pháp phù trợ tại sao lại ô uế trước khi nhập Rừng, nhưng phước đức Tam đại của nhà người, tai qua nạn khỏi, được lộc vàng.”

Tôi nghe đổ mồ hôi hột, quỳ xuống xin tha tội.

Úm ba la mật đa. Thằng ; ông Thầy Ba rùng mình quay mòng xong ngồi xuống nhìn tôi lắc đầu không nói gì, lấy ba trứng Gà đưa cho tôi thì cả ba trứng nhẹ tênh không có gì bên trong,

Ngải đã ăn hết lòng trứng,

Tôi và thằng bạn Lôi hổ chứng kiến sự linh thiêng của Ngải ra về đầu óc quay cuồng như từ âm ty về trần gian, khung cảnh ma quái của ông Thầy Ba và câu Thần chú làm tôi rợn người nhớ đến bây giờ.

Hai thằng tôi tiền bạc rủng rỉnh, muốn đi nhậu nhưng lại đi về, nằm gác tay lên trán.

-Thôi chắc không đi nữa, tìm Trầm nguy hiểm quá, mà thấy sao?

-Thôi rán một chuyến nữa, tao mà gom lại tìm cách ra đi, bây giờ việc tìm Trầm mới mẻ để tìm tụi VC chưa biết nhiều, giá lại cao, còn vụ tàn quân, mẹ, hơn một triệu quân còn thua, thì làm được gì với nhóm tàn quân nếu còn?

Tôi nghiệm ra bạn tôi nói đúng, nên đồng ý ra Ninh hoà làm một chuyến nữa, địa bàn là mặt khu Đồng bò.

Tôi xin được giấy đi đường trong 3 tháng, địa chỉ ở Ninh hoà và bạn tôi Lôi hổ cũng xin được dễ dàng, nhưng phải trình diện công an xã hàng tháng tại nơi đến.

Mật khu Đồng bò cách Nha trang chừng 10km hướng đông nam, nơi này có dãy Núi tên Đồng bò, kéo dài qua qua huyện Diên khánh đến Cam ranh, là căn cứ của VC mà bạn tôi Lôi hổ rất rành, ông chú thằng Đức cũng tán thành, mục đích là tìm Kỳ nam chứ Trầm thì trở lại chỗ cũ ở Vạn ninh thì cũng tìm được không nhiều thì ít, với bản tánh năng nổ và tham ăn chúng tôi muốn có tiền nhanh nên đi vào hang ổ của Vc gọi là "Mật khu Đá hang" căn cứ địa của Thụy ủy Nha trang, nơi này Vc đặt pháo và thường xuyên pháo quấy rối vào phi trường Nha trang, dù bao nhiêu lần nhảy toán vào đây để chỉ điểm phi pháo tiêu diệt, nhưng chúng vẫn tồn tại đến ngày mất miền Nam.

-Theo chú biết Đồng bò nhiều cây Gió bầu và chiến tranh thì vết thương trên cây nhiều có khả năng, có Trầm, hơn nữa gần Nha trang, mình có lạc cũng không đến nỗi Chết.

-Không sao? con rành nơi này, nhưng không biết cò Kỳ nam không? - Không mạo hiểm không biết được.

Tất cả đồng ý, chuẩn bị sẵn, ngày giờ, thằng bạn tôi quay sang tôi - Mà đừng nhảy nọc bậy bạ, đừng ghé nhà Bính Thân.

Tôi không muốn dây dưa sợ vào tù với tội trạng bán hàng trắng, bày tấm bản đồ khu vực Mật khu Đồng bò, với quốc lộ A 1 nằm trên bàn được mua từ chợ sách ven đường Trần phú, mà là bản đồ hành quân của phòng 3 quân đoàn, đầy đủ chi tiết, nên ông bạn Lôi hổ của tôi mừng lắm, tôi không đồng ý mang theo lối công an khám xét lúc đi đường tụi nó ghé tội CIA cài lại thì khốn, tất cả đồng ý và Ông chú đề nghị mua lễ vật tạ ơn bà nữ Thần Poh Nahga.

Ra chợ Đầm mua hai con Vịt quay bánh trái, chúng tôi đến đền bà nữ thần cúng tạ ,mọi việc khẩn vái đều do do ông chú thằng Đức đảm trách. Chùa vắng tanh không có khách thập phương ai cũng bận rộn với cơm áo lam lũ khắp nẻo đường .Tôi thấp nhang cắm lên lư hương rồi ngó thẳng vào mặt Bà.

Vì đây là lần đầu tiên tôi đến đây, từ hậu liêu nhiều khuôn mặt nhìn tôi dò xét có lẽ bọn Công an chìm, cúng xong tôi ra về để lễ vật lại bàn thờ, về Ninh hòa trong ngày, ngay mùa trăng sáng, rất thanh bình không còn cảnh du kích mò về thu thuế hay lính quốc gia đi phục kích, cuộc sống hiền hòa trở lại, nhưng hợp hành liên miên đủ mọi hạch sách từ chính quyền mới, tên khu đội trưởng du kích cứ cho người theo dõi bọn tôi, khi biết có một tên Ngụy gốc Lôi hổ đang ở đây.

-Chú thấy tụi con ở đây có gì trở ngại không? Nếu không tiện tụi cháu về Nha trang hẹn ngày gặp trên Quốc lộ A1.

-Ráng một đêm mai chúng ta lên đường sớm, kệ bọn nó.

Trong đêm du kích rình rập bên ngoài. Chó sủa cả đêm không ngủ được, 5 giờ sáng thức dậy ăn sáng xong ra đường đón xe thì bị tên tên khu đội trưởng đem du kích chặn xét, mới khởi hành đã gặp không may - Các người đi đâu giờ này? -Về Nha trang không được sao? Ông chú lên tiếng.

-Cho xem giấy tờ - Hai đứa cháu nó đã trình hôm qua tại khu phố rồi còn hỏi gì nữa anh muốn gì ? Cùng xóm với nhau làm khó dễ quá.

-Tôi nghi các anh làm chuyện mờ ám; hai tên Ngụy này ra đây với ý đồ gì?

-Đi tìm Trầm về bán kiếm cơm không được sao? Cách mạng có cấm không ?

Loay hoay với tên du kích, làm hụt hai chuyến xe, rồi chúng không bắt nạt được ông chú bạn tôi nên cho đi, lên xe về Nha trang, rồi chuyển xe đi về quốc lộ A1. Trời đã sáng, tôi không còn hứng thú như dự định sẽ ở lại rừng một đêm được Trầm hay

không cũng về, tới khúc rừng vắng chúng tôi xuống xe vài người lạ cũng xuống theo, họ đi làm củi, chúng tôi rẽ sang cánh trái đi vào con đường đầy vết xe của dân lấy gỗ làm ăn với Vc khi trước, đi sâu vào rừng đi thật nhanh bỏ rơi những người lạ phía sau, khoảng hai tiếng đồng hồ thì họ khuất dạng, bên triền đá cây cối bị bom đạn ngã nằm mục nát khắp nơi, không có dấu vết cây Gió bầu, ông chú dẫn đường thất vọng nếu không có Gió bầu thì không thể có Trầm hương khu này, -Lỡ rồi chú mình vào đến đây không lẽ ra tay không; - Cứ đi tiếp biết đâu gặp, bạn tôi lên tiếng, đi tiếp về hướng Nam rừng ngút ngàn, vết tích chiến tranh vẫn còn nhưng không nguy hiểm như chuyến vừa qua. Gần mật khu Đồng bò những trạm giao liên và đường dây điện thoại của Vc xuất hiện nhưng không bóng người, họ đã về thành phố, mật khu chắc cũng bỏ hoang.

Đường mòn bít lối, cỏ mọc đầy, muốn đi phải phá cỏ, nên chậm chạp, đôi chân tôi mỏi như gần 3 tiếng lẫn quần trong khu rừng, đói và mệt dừng lại nhai gạo sấy uống vội ngụm nước nhìn xuống triền dốc một bụi dây leo chằng chịt trên một khối sắt dường như thân máy bay. Nhìn kìa xác máy bay, cả nhóm vén cỏ thận trọng tiến vào, thì ra một chiếc xe M113 màu sơn còn mới chắc lấy từ kho Vũ khí của Quân cụ chưa có số hiệu, xích bị đứt phía tay phải bung ra nằm chúi xuống triền dốc.

-Coi chừng lựu đạn gài, ông bạn Lôi hồ lên tiếng tôi chùn lại đứng phía sau thân xe, bạn tôi thận trọng chui đầu vào rọi đèn bin, và nói -Tao mở bửng sau bên trong không có xác người. Cửa sau mở ra, tất cả chui vào, bên trong xe cái máy truyền tin còn mới bụi thời gian đóng đầy phủ kín ghế ngồi, vài thùng đạn áo quần vương vãi, bạn tôi rất rành về máy móc nên hẳn mò mẩn tùm lum, khai thùng đạn ra mở lựu đạn tròn lẳng trong bọc giấy dầu chốt an toàn, cẩn thận khai nốt các thùng còn lại toàn là đạn M16, lục lọi hết trong khoang lái phía dưới ghế trưởng xa có một thùng đạn lớn bằng gỗ thông,

-Đừng khai coi chừng, mày lạng quạng có mìn hay lựu đạn chết cả đám, tôi nói lớn. Xem xét cẩn thận chúng tôi quên mất việc tìm Trầm, để một mình thẳng mắc dịch Lôi hồ mày mò vì nó rành đạn dược chất nổ, 3 người chúng tôi lùi ra phía sau núp dưới thân cây lớn.

-Tiền, tiền của mình, thẳng bạn tôi la lớn như bắt được vàng, một thùng tiền giấy 10 ngàn của Miền nam buộc dây Ngân hàng Quốc gia Việt Nam trên mỗi bó, có dấu của Ty Ngân khố Khánh hòa.

-Tiền này chắc mấy ông thiết giáp chôm trong Kho bạc, ông chú lên tiếng.

-Bây giờ vô giá trị gần hai năm rồi đâu còn đổi chác gì được, gần mấy triệu bạc số tiền rất lớn đối với chúng tôi,-Tao nghĩ còn đổi được nếu mang về Sài Gòn - Tôi nói thôi dẹp vác của nợ này ra đường chẳng ích lợi gì, lục lọi một hồi được một cây súng và thuốc Tây một đồng toàn là trụ sinh -Trúng mánh rồi chú, với số thuốc này về Nha trang bán kiếm bộn tiền, toàn là Streptomycin và penicillin, mấy trăm hủ. Quơ hết đồn vô ba lô, thuốc nào cũng lấy thời buổi khan hiếm, tôi chắc chiếc xe này của ông bác sĩ chi đoàn Thiết giáp nào đó nó tạm dùng làm trạm cứu thương lưu động, mới 3 giờ chiều, chúng tôi gom hết những gì dùng được như đồ hộp, bông băng cá nhân, luôn cây Colt 45 và vài trái lựu đạn, ông Lôi hồ tiếc rẻ số Tiền VNCH nên nhét một mớ vô cái áo lạnh nhà binh 4 túi, tôi cũng vậy ai cũng lấy một mớ không đếm đem về làm kỷ niệm, toàn giấy mười ngàn đồng, mới in và phát hành vài tháng, trở ra đường cũ vứt hết gạo sấy cho nhẹ, chúng tôi ra đến đường thì Trời đã tối, may có một chiếc xe Lam chở heo cho lên ngồi chung với heo, thấy người lạ bầy heo kêu eng ét, mùi hôi thối của cứt heo nồng nặc ráng bịt mũi về đến Nha trang tám giờ tối, cảm ơn ông xe Lam hỏi có lấy tiền không thì ông ta lắc đầu nói có mấy ông quá

giang tôi đỡ sợ hai vợ chồng tôi chuyển heo về lò heo. Tôi hỏi -Bây giờ ngủ đâu chú ? Về nhà thằng em bà con gần đây xóm mả vòng, ngủ nhờ chứ vô khách sạn lòi thòi lắm nhứt là có Súng và lựu đạn bên mình.

Nhà em ông chú vẫn còn thức với nồi bún bò Huế bán còn một ít đang sửa soạn đẹp,vừa lúc chúng tôi đến,

-Anh và mấy chú này đi đâu vào giờ này?

-Cả đám đi tìm Trầm hương không có lẽ bộ đến đây hết xe về Ninh hoà ,chú thiêm cho ngủ nhờ một đêm.

-Có bộ ván phía trước cứ ngủ,phải trình công an khu phố.

Nghe nói trình công an ,chúng tôi lo lắng, ông chú lên tiếng

-Ngủ vài tiếng đồng hồ rồi sáng anh đi sớm trình báo lòi thòi , - Được rồi, ăn uống gì chưa? Còn mấy tô bún anh và mấy chú ăn đi, tôi thấy no ngang không nuốt vô ,đã nhai gạo sây lúc ra khỏi rừng vì tiếc của, cả đám ngủ trên tấm ván trước hiên nhà, ánh đèn hiu hắt từ cột đèn bên kia đường , không ai ngủ được cho đến 3 giờ sáng tôi mới chợp mắt ngủ thì tiếng xe ầm ì trên con lộ đánh thức bọn tôi nhìn đồng hồ đã 5 giờ sáng, thu dọn ra cái giếng nước bên hông nhà rửa mặt làm vệ sinh xong thì chủ nhà cũng ra mái hiên ngồi nói chuyện.

-Có trúng mồi nào không anh Hai? Vừa rồi được lộc cũng khá nhưng chuyến này thua.

-Anh mạo hiểm quá, bom mìn đây rầy trong rừng anh không sợ chết sao anh Hai?

-Đi đại cho mấy thằng cháu không nghề ngỗng gì có chút tiền mua gạo, tụi nó vừa Cải tạo về, bạn thằng Phong và thằng Đức đói meo chú à,toàn là lính như chú ngày xưa.

**

Nghe đến lính ông niềm nở hơn, vào hồi vợ pha cafe đãi khách, đợi chủ nhân đi vào ông chú nói với tôi,vụ thuốc Tây con rành hơn chú, tìm cách bán đi, chứ chú không biết, tôi quen nhiều tiệm thuốc Tây nơi này nên nói - Để con lo,việc quan trọng là tìm chỗ tạm trú an toàn con đi dọn mồi, - Chú thấy ở đây không yên, lòng người bây giờ ai biết ai, tốt hơn nên về Ninh hoà rồi tính.Tôi đồng ý sau khi cafe xong chúng tôi đi ngay về Ninh hoà, sáng sớm thằng du kích đã lảng vảng trước nhà khi thấy chúng tôi về, may mà thuốc men súng đạn dấu hết sau vườn hẩn giả là hỏi. Sao có thu hoạch chút Trầm nào không? Cho cháu chút sái uống café.

-Mày muốn uống thì ra quán tao bao, chứ thậm thà thậm thụt theo dõi tao mệt quá

-Tao nói thiệt kỳ này tay trắng, đi lộn khu rừng,vào tận Đồng bò,chẳng có gì hết.

-Vào đó ăn cám, nơi đó tui rành,sao không thử vào vùng Suối cát?

-Mày rành sao không đi kiếm Trầm?

-Tui mang bệnh rét kinh niên vào bỏ xác sao chú, -Lúc mày ở mật khu sao không chết phứt cho rồi?

-Thôi mà chú thông cảm tui chỉ làm theo nhiệm vụ thôi, có chút cháo ấm lòng chiến sĩ he he...

-Thà mày nói toẹt móng heo ra là muốn chấm mút tao thông cảm, thôi kéo bọn bây ra quán tao bao châu nhận.

Bánh mắt ra mà bọn du kích nó nhận kinh người, súng ống quặng tùm lum,thằng bạn Lôi hổ tôi mặt banh ra mắt nhả lửa, tôi ra hiệu dừng nóng, tôi về trước lấy ba lô thuốc Tây, về Nha trang tôi ghé nhà thuốc Tây Độc lập có bà dược sĩ vợ bác sĩ

Hùng,hỏi giá, ông Hùng đã vọt sang Mỹ bỏ bà và đám con ở lại may là bà có người bà con tập kết về làm lớn nên vẫn buôn bán như cũ,
Thấy tôi lấp ló bà vẫy tay -Sao chú khỏe không? Vào đây ông nhà chị bắt tắm chắc lọt vào vòng tay Ma nữ rồi, hai năm không thư từ.

-Chắc ông ấy bận rộn gì đó hay chết mất xác rồi ?

-Tâm bậy, em nói bậy ông sống nhăn ở Cali ,bạn chị viết thư về nói, ông còn sống nhưng không gặp.

-Chị, em có một lô thuốc Tây trụ sinh, còn 2 năm mới hết hạn chị mua không?

-Bao nhiêu chị cũng mua cứng đem ra đây. Bà bỗng dưng đổi tông gọi tôi bằng cứng, nhìn đôi mắt lá rằm long lanh tình tứ tôi biết bà muốn gì,thôi kệ đưa đây bán xong mở hàng Quốc cấm cho bà liếc mắt đưa tình chút chẳng mất mát gì.

-Chú đào đâu ra thứ hàng xịn này vậy? - Chị cứ mua đừng hỏi lời thôi, bà cười nham nhở tựa vào tôi nói, có bao nhiêu chị mua hết, mua luôn cứng. Trời mẹ ơi,tôi hết người này đến người khác câu mồi bắt bóng chắc chết quá.

-Em ơi, chị trả tất cả trong đây là 300 đồng chịu hôn cứng,tôi chẳng biết thị trường thuốc Tây ra sao gặt đầu đại ,Em còn 3 ba lô nữa chị chuẩn bị tiền.

-Em đem hết ra đây chị lấy hết,ở đây ăn cơm trưa với chị rồi về sao gấp quá vậy?

-Hẹn chị lúc khác em về để bạn em nó chờ, bà bẹo má tôi một cái con mắt long lanh, tôi vọt lẹ.

Bán xong mở thuốc Tây nữa mỗi người được 300 đồng, tôi trốn luôn bà dượng sĩ, sau khi dùng cơm trưa với bà trong căn nhà trống vắng với hai đứa con gái, tôi ra về thấy tội nghiệp cho bà, chưa đến 30 sức sống mãnh liệt, nổi thèm khát ái ân làm bà dạn dĩ, tôi chối từ sự mời mọc và ân huệ vì dù sao bà là người đã có chồng,và là đàn anh trong ngành Quân y với tôi.

-Sao? 3 đứa về nhà ra lại làm chuyện khác với chú, chú đã nghiên cứu kỹ, kỳ này cho thằng du kích chút đỉnh nó làm ngơ cho mình làm ăn, tôi quay lại hỏi 2 thằng bạn -chơi chuyện nữa không?

-Làm luôn,mình có nghề ngỗng gì đâu,lúc này người ta vượt biển lai rai tụi mình tính chuyện chứ ở đây không khá được.

-Các cháu tìm cách ra đi, chú già rồi không ai làm khó dễ gì, nghe nói vượt biên giá 3 cây vàng đào đâu ra?

-Chắc tao tìm đường rừng đi bộ qua Cam bốt, đào đâu ra số vàng 3 cây, khi nào mà tính chuyện đừng quên tụi tao nha ông Lô hổ. Cả đám im lặng,nhìn hàng cây so đũa bên bờ vườn tôi đứng dậy,hái một nhúm bông trắng hút mật nó ngọt lịm đầu lưỡi,-Còn số Tiền này mình tính sao đây tụi cháu?nghe ông già nói tôi chực nhớ đến bà dượng sĩ biết đâu bà có cách giúp nhưng trở lại nơi đó tôi ngại ngùng không muốn,vì tính theo thời gian thì chỉ mới quá hạn định một tháng cho đổi tiền cũ sang tiền mới, số tiền mang về đến 3 triệu toàn mệnh giá 10 ngàn, tôi chợt nhớ đến thằng Lô hổ, hay mình để nó thí mạng cứu mình.

-Này ông, tôi tính nhờ ông đem tiền này đến bà dượng sĩ xem ra kiếm thêm chút ít - Sao mà mày không đi mà đẩy tao vào,tôi nói ra câu chuyện làm hấn đâm ra suy tư,- Mẹ, mà đào hoa quá đến đâu cũng vướng đàn bà con gái, còn tao chẳng ma nào ngó, -Mày ngẫu quá nhìn mày đàn bà không yêu nổi , mình mấy xăm trở, đàn bà con gái nào yếu bóng vía thì sợ,nói năng thì không êm dịu, mắt thì như có lửa, thôi ráng thử xem có chút cháo về Sài gòn sớm, nghỉ ngơi đi thêm chuyến khác xem sao, còn không tao tính chuyện khác.

Tôi viết lá thư, bỏ vào phong bì cẩn thận nói là bị cảm cho bà dượng sĩ về vụ tiền rồi hai thằng từ giã ông già và thằng Đức -Tụi con đi lo vụ tiền nếu không yên thì con

về luôn Sài Gòn, chú có tính chuyện đi tiếp nói với Đức về cho con biết, tôi gom hết hơn 3 triệu tiền cũ, đến nhà bà được sĩ tôi lánh mặt để mình thẳng ôn dịch Lôi hổ bạn tôi vào.

-Mày đẹp cái bản mặt cô hồn của mày, nói năng lễ độ êm dịu một chút đàn bà đa số hảo ngọt thích uống nước đường ,và mật ngọt ,mày không học câu châm ngôn "Mật ngọt chết Ruồi" sao ?

-Mẹ, thôi ông nội dạy đời hoài.

Nhìn thẳng bạn ốm nhách tóc tại bụi nhùi tôi thương vô cùng 6 năm trong trường TSQ hai thẳng tôi chung một giường hai tầng nó dưới tôi ở trên nhiều đêm tôi làm biếng đi tiểu ngủ mê đá xuống bên dưới nó hứng trọn nước đá ngồi dậy hai thẳng đánh nhau một trận, u đầu sứt trán, rồi cũng huề, tôi lấy cây lược chải tóc cho nó gọn gàng lui ra ngắm -Mày đâu có tề cao ráo, hơi đen, râu ngài hàm én, thôi đẹp lão rồi, đi đi.

Tôi đứng cuối con đường nhìn hảnh vác cái và lô tiền đi vào nhà thuốc Tây rất lâu, tôi chờ nóng ruột thì thấy bóng bà được sĩ ra bên ngoài ngó dáo dác như tìm tôi, tôi trốn lẹ vào con hẻm, gần hai chục phút sau bạn tôi ra mặt bí xị - Bà nói có mày đến bà mới giúp, còn nói với về tao nhẩn với mày là bà đâu có ăn thịt mày đâu mà trốn. Cuối cùng tôi phải lê thân đến, -Em nói láo chị không thích, - Thôi mà chị, em ngại quá, vả lại em với anh cùng ngành,- Ôi trời em đạo đức dữ he, mấy ông bạn của anh đến đây dê chị hoài nhưng chị không muốn, mấy bà đó ghen hơn Hoạn thư, thôi vụ tiền chị có cách, đem hết vào đây,chị có người quen làm trong Ngân hàng Nhà nước nếu được chia ba, chịu không?

Tôi gật đầu có còn hơn không? - Tối nay hai em về đâu?

-Tụi em đi xe lửa về ngay chị ơi, nhìn ánh mắt thất vọng của bà tôi tránh né, rồi nói chị thấy thẳng Lôi hổ này có thể giúp được việc gì cho chị? Ghê thiệt em là Lôi hổ hả? Chị nói thiệt nghe. Lôi hổ ,Thiên Lôi gì cũng chạy mất dép,thẳng bạn tôi chọt đỏ mặt, tôi trấn an, chị ấy đùa thôi, bà đảo mắt nhìn thẳng bạn tôi có vẻ hơi mơ màng, tôi nói khẽ nếu mày muốn cơm no bò cưỡi thì đây là dịp may hiếm có, mày về Sài Gòn sống sáng xin chiều say tội nghiệp mẹ già, ông già thì đang tù ngoài Bắc, chức Trung tá theo tao cũng thập niên đảng hòa (mười năm đèn sách) nó làm thình, rồi nói - Nếu chị thích em ra với chị; bà khẻ gật đầu với ánh mắt ướt mướt, nhìn tôi nói theo - Cậu nha, đem người khác làm vật thế thân sao ? Ra bến xe lửa lòng tôi buồn vô hạn, biết bao người vợ lính sĩ quan đi cải tạo, điều đau đớn là họ lấy chính kẻ thù của chồng mình,- Theo tao tốt hơn mày nên nhào vào chứ để tụi Vc ăn thì phí đi . Nhớ cẩn thận súng và lựu đạn tụi nó khám ra mày chết đó. Bạn tôi gật đầu.

Số phận oan khiên của miền Nam kéo theo nỗi khổ nhục ê chề của phe bại trận, nửa quốc gia còn không giữ được há gì một cái Lá đa. Mẹ, tôi muốn hét muốn bùng ra lời chửi rủa đám Lãnh đạo Miền nam đã cao bay xa chạy, chửi luôn bọn người nhân danh giải phóng, toàn là một lũ sát nhân.

Tôi xuống ga Phan thiết, bạn tôi về Sài Gòn tiếng còi tàu vang lên giữa trưa hè nắng chói, tôi đứng trên sân ga Mương mán, nhìn theo bóng thẳng bạn tôi khuất dần cuối cây cầu, dựa lưng vào vách nhà ga tôi chờ chuyển tàu chọt về Phan thiết, nhìn ra đường rày xe lửa ngùn ngụt hơi nắng hai đường sắt xe lửa song song như hai đường thẳng không bao giờ gặp nhau như trong sách vở, tôi thiếp đi hồi nào không hay,chợt có người vỗ vai, -Anh ơi dậy đi; xe sắp đến tôi mở mắt một cái nón cối, khuôn mặt nữ công an đường sắt nhìn tôi, tiếng xe lửa dừng lại tôi nhảy vào, không quên cảm ơn cô VC . Dọc đường hàng me Tây cao vút tôi lượm một trái ăn nó ngọt lịm đắng, chợt nhớ đến lúc nhỏ tôi hay ăn nó cắt lưỡi rất vô cùng, hôm nay trên con

đường này tôi trở về nhà với số tiền may mắn đưa cho ông già nuôi đứa em gái cùng cha khác mẹ đang đi học lớp trung cấp y tá ở Ninh thuận.

Hai ngày sau thằng Đức bạn tôi từ Ninh hoà về nói ngày đi tìm Trầm được ấn định vào ngày có trăng còn một tuần nữa vào vùng Vạn ninh , tôi chẳng biết rành vùng này nói – Ủ, đi thì đi, tao sẽ vào Sài gòn lôi thằng bạn đi, chứ nó nhậu nhẹt hoài không khá được. Chiều đi đậm ghe lược ăn, thằng Đức rủ, tôi đồng ý. Chiều tắt nắng trên con sông Cà ty, lố nhố nhiều cái thùng trên mặt nước. Tôi xách thùng ra sông hai thằng đậm ghe đến tối cũng được hai chục con nữa bàn tay,đâm muối ớt,ngồi trên chiếc thuyền con thả ven sông hai thằng tách ra ăn,để vài con cho Ba tôi, một loáng hết sạch,nhìn cuối con sông, nước lớn dâng, ánh đèn thành phố Phan thiết nhạt nhòa, như dấy chết sức sống cạn kiệt vì chính sách kinh tế mới bắt đầu, tôi bị ép ghi danh, cả gia đình, ông già thì hết tuổi lao động chỉ mình tôi, không đi chúng không trả quyền công dân,mẹ tôi có quyền công dân đâu mà trả với không ? Tôi nhấn mạnh với thằng khu phố Tùng đen,hắn ghét ký cho tôi và thằng bạn tên Chiến đi học tập tiếp, nó giựt sộp ăn hiếp tôi chứ có quyền gì khi tôi đến bàn ghi danh Ngụy quyền đưa giấy đã cải tạo 1 năm Ngụy quân, tụi ủy ban quân quản nói - Ai bảo anh đi học tập ? Tôi nói khu phố - Anh về đi kêu thằng đó đến đây,tôi về khu phố tìm Tùng đen hẳn trốn mất, đúng là bọn dốt mà hăng máu.

Còn 2 ngày đúng hẹn ra Ninh hoà tôi vào Sài Gòn, gọi ông bạn vàng Lôi hổ, khi xe lửa đến ga Suối kiệt, xe dừng một đám người bu quanh bên dưới mương là một xác người mặc đồ BĐQ, trên người đầy lỗ đạn được kéo từ trong rừng ra,đeo miếng báng.Tàn quân Ngụy để dẫn mặt người Lính miền Nam,nhiều giọt nước mắt công khai của đám đông - Chị kia sao chị khóc, thân nhân chị phải không? Tên công an đường sắt lên tiếng.

-Tôi thích thì khóc anh làm gì tôi,thì ra chị là vợ tên thượng sĩ nhảy dù ,trở cờ theo Vc ngày 30 tháng 4 dẫn xe Tank vào Sài Gòn, tôi thường gặp hắn đội bê rê Đỏ mặc áo Dù mang súng đi sẵn mỗi khi qua vùng này hắn được cho cái chức xã trưởng,tụi công an đường sắt Bắc kỳ rất chướng mắt mà không làm gì được , tôi quay mặt chỗ khác không dám nhìn cái xác , nước mắt rơi tự bao giờ,

Đến nhà ông bạn Lôi hổ ,thì hắn đi mất,bà già than thở - Nó nhậu hoài con à,mẹ nói không nghe - Hay mẹ tìm vợ cho nó đi, - Trời cái mặt ngầu ngầu của nó thêm cái nhãn Lôi hổ con nào cũng ngán,mà nhậu như hũ chìm - Thôi để con đi tìm. Tôi thả rông ra đầu đường Nguyễn thông thì gặp hắn đang la cà bên cái quán vỉa hè mặt đỏ chói như mặt Quan công.

-Tao lạy mày nhậu vừa thôi,để dành sức mà cõm no bò cưỡi,bà dượng sĩ đang chờ mày ngoài Nha trang, -Mẹ, mày muốn tao làm đĩ đực sao? Thằng này không chịu nhục đâu? -Có gì là nhục cũng là một cách lao động ở xã hội chủ nghĩa này, tốt hơn là mày chọn đi ăn cướp xe lửa, hắn chọt ngộ ra tôi nói đúng nên hết lè nhè,thôi về mình đi tiếp chuyển nữa.

Tôi lôi hắn về thằng bạn tôi mềm nhũn,nằm vật ra sàn nhà bà già thật tội nghiệp lấy khăn ướt lau mặt cho con thằng con bất trị chán đời -Anh và ba nó đang bị học tập ngoài Bắc chị dâu nó chẳng đoái hoài,mẹ không có tiền ra Bắc thăm,nó vừa đem đầu về số Tiền nói mẹ đi thăm ba và anh,con biết Tiền đâu nó có không? Tôi nói Tiền bán Trầm và thuốc Tây,con chia cho nó - Té ra con và nó cứ thậm thà thậm thụt làm mẹ lo quá -Tôi gọi bà bằng mẹ vì khi nào về phép từ trường TSQ tôi cũng ở nhà bà lúc đi thì đồ ăn mang theo hai đứa như nhau,tôi mang ơn này nên gọi bằng mẹ,

-Khi nào mẹ đi Bắc thăm? Cho con nhắn lời kính thăm Ba và anh Hai tôi đưa bà thêm Tiền nói biểu 2 người, đời lên voi xuống chó lúc nào chẳng ai ngờ được, sáng dậy tôi kể cho thằng bạn nghe về tàn quân bị bắn ở Suối kiết.

Hắn chép miệng than trời,

-Sao? mày đi một chuyến với tao rồi dứt tao không cảm thấy hứng thú tìm Trầm, về chạy mách vượt biên hay hơn, bà được sĩ giàu mày cố gắng thuyết phục tìm đường vượt biên cho tao kè, - Bà khoái mày hơn tao, sao mày không làm mà xúi tao, -vì lương tâm tao không làm được, mày thông cảm.- Lương tâm mẹ gì thời buổi Ma vương khi đột từ rừng về hả mày? Mày không làm tao làm,kiếm đường đi. Nghe hẳn nói tôi mừng thoát nợ, con đường phía trước đây chông gai đã gỡ được một đoạn,thôi mai mình ra Ninh hoà,mày ghé Nha trang xem tiền có đổi được không? Chuyến xe lửa tốc hành Sài Gòn Nha trang không dừng Mường Mán,tôi đi luôn ra Nha trang ghé nhà bà được sĩ,thì bà đi vắng,chỉ có người làm,hai đứa lang thang ra bãi biển vắng người,buồn nẫu ruột gan khi trên bãi biển toàn kẻ thằng trợn cười nói với màu áo cứt ngựa và nón cối chướng mắt chúng tôi về lại thì bà được sĩ vừa về, tôi dắt chiếc xe vô sân nhà cho bà,thằng ôn dịch bạn tôi không một chút ga lăng,- Sao đứng đó thằng lồi công? -Mẹ họ mày mà biết mắc cỡ thẹn thùng như trai 18.

-Thôi chị thích vậy,càng đỏ mặt hơn tía tai.

-À chuyện Tiền ổn rồi còn không? Bao nhiêu cũng được,

-Tôi im lặng,nhìn bạn tôi lắc đầu.

-Tiền được đổi ra 1 đồng ăn 500 đồng ,tổng cộng tiền cũ là 3 triệu hai trăm ngàn, trừ linh tinh chia đều thì phần em còn lại 900 đồng, -được được rồi bao nhiêu cũng được, khi nào có em đem đến, -Tao và Đức về Ninh hoà mày ở lại đây rồi mai xuống sau nha.

Thằng Bạn tôi hốt hoảng trông thật tội nghiệp bà được sĩ nheo con mắt lá râm cười đưa tay chào . Tôi nghĩ thầm đêm nay mày sẽ bị làm thịt, hổ với mèo gì cũng nát thây. Tôi đem số tiền về đưa cho ông chú 300 đồng, và gom lại mua vật dụng dụng cho chuyến đi sắp tới..

Đêm đến ông Chú nói cho hai đứa tôi biết về Cây gió bầu . cây này mọc hoang trong rừng rậm hợp với khí hậu Việt nam thường tìm thấy ở độ cao khoảng 300 đến 100 mét so với mặt biển, có nhiều loại, thân cây giống hệt Gió bầu nếu không phải là dân chuyên nghiệp thì khó phân biệt được, theo tỷ lệ thì trên 100 cây Gió bầu 30 tuổi thì chỉ có 5 cây có Trầm, nhưng những cây khỏe mạnh thì không sản sinh ra Trầm,vì Trầm là chất nhựa của cây Gió bầu tiết ra để bảo vệ và chữa vết thương trên thân cây,hòa lẫn với nước miếng của loài Kiến và côn trùng ăn chất nhựa này kết tinh lại thành Trầm. Cây gió bầu là loài cây lớn, vỏ cây xám đậm nhiều thớ, thân gỗ mềm và trắng, lá nhọn hình mũi mác,trái hình trứng gà màu nâu như trái cam, ăn bùi như khoai lang, khi và sọc rất rất thích, người khi đói ăn được để thoát hiểm trong lúc hết hết lương thực.,loại cây này rất nhiều trong rừng rậm Việt nam,nhất là Khánh hòa, Trầm từ cây Gió bầu rất quý nhưng thua thua Kỳ nam, để tìm một ký Kỳ nam cả đời cũng không gặp, lỗi Kỳ nam và Trầm chúng ta may mắn có vừa rồi chỉ là loại 4 màu đen, chú nhìn xón xác tướng màu xanh,cho nên giá trị thấp,nhưng có còn hơn không. Từ cây Gió bầu thành Trầm rồi thành Kỳ nam cũng qua thế kỷ, cây Gió bầu có nhiều loại Gió me ,Gió sồi ,Gió lười trâu,Gió gạch,mấy loại này nếu da trơn tru sáng loáng,thì không có khả năng sinh ra Trầm ,chỉ có những cây bị thương tạt nổi u ,bị đục khoét do mối đất, thì mới có Trầm và Kỳ nam, - Ngày một chúng ta đi

nơi này cũng bom đạn dữ lắm, chú đã đi lần nào chưa ? - Chưa con dưới chân đèo Cả, chừng nào bạn con lên đi luôn.

Tôi và thằng Đức bồn chồn chờ ông Lôi hổ từ Nha trang, đến trưa thì hẳn lên nhìn bộ dạng của hẳn tôi biết hẳn thỏa mãn đủ thứ về tinh thần và vật chất, tôi hỏi - Sao mà tốt chứ báo cáo cho tao hay kết quả hẳn đáp, - Bà ấy nồng nhiệt và dâm thí mẹ, gần hai năm bị tồn tại não bã ăn tươi nuốt sống tao như con Gấu cái, - Vậy thì tốt mà trúng mảnh, hẳn tần ngần gãi đầu như muốn nói gì ? - Mẹ, nói gì thì nói đi sao ắp úng như em bé ngậm kẹo vậy ?

- Chắc tao không đi tìm Trầm lên nói cho mà hay, tao đi lên Đèo Phượng hoàng lấy cây AK và đạn rồi về Nha trang vào mật khu Đồng bò lấy Tiền và lựu đạn, tiền đổi được vì còn hai tháng nữa mới hết thời hạn cho doanh nghiệp bà được sĩ có thân nhân tập kết nhờ đổi ăn chia, kệ mẹ miễn là làm ăn được chứ tìm Trầm khổ quá, hay mà đi theo tao lấy tiền?

Tôi suy nghĩ cái nào cũng nuốt không trôi, nguy hiểm nhưng tìm Trầm nếu bị bắt cũng nhẹ tội hơn là tìm súng đạn, tôi không rành hơn ông Lôi hổ này - Thôi mà làm theo ý mà cố gắng dụ bà được sĩ vượt biên, và cho tao hay cẩn thận, vấn đề vũ khí, nó bắt được mà tù một gông - Mà đi kỳ này bao nhiêu ngày vào rừng? - Ba ngày 2 đêm theo dự tính. Ông chú nghe câu chuyện ông thông cảm cho hẳn. Bạn tôi về lại Nha trang tôi choàng vai hẳn đi trên con đường nhựa cho đến khi đón được xe, công việc tìm Trầm vẫn tiếp tục cho dù bạn tôi bỏ cuộc, không có nó cũng buồn vì nó xông xáo tháo vát những chuyện nặng nhọc, và rành về rừng và mưu sinh thoát hiểm hơn chúng tôi, sáng hôm sau chúng tôi đi tìm Trầm như dự tính.

Bắt xe lửa đi về hướng Tuy hoà, gần đến bìa rừng chân đèo, Cả qua khúc quanh xe lửa giảm tốc độ, chúng tôi nhảy xuống, đi ngược về hướng biển sâu vô cánh rừng hoang dại, không biết có Trầm hay không? ông chú trấn an nơi này cây Gió bầu nhiều lắm hy vọng mình không về tay không, càng đi sâu ánh nắng thưa dần rồi mất hút khu rừng mờ mờ như buổi chiều, không có đường mòn, chúng tỏ khu rừng nguyên sinh, chúng tôi vệt cỏ mà đi chậm chạp gần 3 tiếng chắc được khoảng hơn cây số, một dãy đá vôi ẩn hiện cây cối khô đét, một khoảng trống không gian xuất hiện, như một lòng chảo trong cánh rừng, vài thân cây cháy nám năm vất vưởng, còn hương thơm như một đám cháy vừa xảy ra, chúng tôi dùng dao để cạo những thân cây cháy dở nhưng thất vọng không phải Trầm, cây Gió bầu rất nhiều cháy nám, chỉ còn vài lá trên cành, ông chú nhận biết, có lẽ sét đánh gây ra nạn cháy, tôi không có một chút hy vọng gì nơi chuyển mạo hiểm càng sâu vào cánh rừng nhưng không nói, qua hết khoảng trống gặp dòng suối cạn, vài vũng nước còn đọng lại, cây Gió bầu được thấy nhiều hơn tìm các cây có bệnh, dùng dùi khoét vào thân cây, không nghe hương Trầm, cả ba không ai lên tiếng. Trời tối dần, thần may mắn không dễ dàng đến hai lần trong cuộc đời, bạn tôi bỏ cuộc rất đúng, tôi xem lại giờ thì chúng tôi đã vào rừng 4 tiếng đồng hồ, hướng mặt trời mọc bên trái theo la bàn dạ quang tôi đeo nơi cổ - Chú dừng chân ăn uống đi chú cũng đói rồi, 5 giờ chiều, buổi trưa mình không ăn.

Nhìn khu rừng trước mặt dây mây chằng chịt, và nho rừng vào mùa này rất nhiều nhưng trái chua hơn chanh, một con trăn to bằng bắp chân vượt qua nó dương cặp mắt nhìn chúng tôi, trên cây chim cú rất nhiều chúng kêu thật ghê rợn tôi bàn lui - Chú sao con nghe rợn người nên tiếp tục không chú?. Thằng Đức không nói năng và cũng không lo lắng như tôi nó hết sức tin nơi ông chú nó, ông chú cười đã đi phải tìm cho ra, mình chuẩn bị gần 5 ngày lương nước uống thì không sợ, nho rừng dây

leo không sợ chết khát đâu con, đói quá ăn trái Gió bầu cũng sống, tôi làm thình nhưng tôi có giác quan bén nhạy, chuyển đi này cũng tay trắng, nghỉ trưa dưới tán cây, bây giờ ở đâu không biết chúng ta hét trên cây, hái trái gió bầu ném xuống, tôi nhặt cành cây khô ném lại, chúng bỏ đi sau một hồi choảng nhau với loài người,- Chú ơi có khi nào mình gặp hổ không chú?- Thôi mày cứ nói bậy bạ,rừng thiêng thẳng Đức bây giờ mới mở mồm.

-Theo chú biết cọp chỉ có ở khu rừng nơi trung tâm huấn luyện Lam Sơn, còn nơi này bom đạn cày xới chắc không có đâu con, nếu có thì không có khi. Tôi nghe có lý nên thiu thiu ngủ, chợt giật mình mở mắt thấy hơn 5 con khỉ bu quanh, nghe răng hăm dọa, ông chú lấy chiếc rựa bén ngót ra chặt vào gốc cây chúng chạy mất, nhìn lại mấy bao gạo sây còn ăn dở dang hết sạch, chúng tôi đi từng gốc cây Gió bầu tìm cây nào có mối ăn thì đục lỗ tìm nhựa Trầm, lũ Khỉ trở lại theo bén gót, ông chú và tụi tôi vây bắt được một con lớn dạn dĩ chắc con đầu đàn, dùng rựa cắt hết râu tóc, lấy nước đá tắm đất thành bùn bôi vào mặt đét vào mông con khỉ la bài hải chạy vào rừng càng chạy về đàn thì lũ khỉ thấy con khỉ đầu đàn râu tóc trụi lủi mặt mày dị hợm thì chạy vào sâu trong rừng, càng chạy con khỉ đầu đàn càng chạy theo, thì đàn khỉ náo loạn chạy trời chết, đây là cách trị Khỉ của những người đi rừng quá hay. Trời tối dần, không có hơi hám gì của Trầm, chúng tôi tìm cây cao gốc to lớn có bông đốt lửa phía trước ngăn rắn rết và thú chia nhau ngủ.

Trong giấc ngủ chập chờn tôi thấy toàn là dân Hời người Chăm ở vài thế kỷ trước khoảng năm 988 Triều đại Harivarman II. Cả ba chúng tôi bị bắt dẫn đi trong cơn mơ lú lẫn, đồng lúa bị tưới nước cho tắt, tên lính hời trói chúng tôi lại dẫn đi bằng qua một cánh đồng đầy lúa Chiêm thơm ngát, phía sau hơn một trung đội lính hời gươm đao sáng loáng, trống chiêng vang rền, không ai nói được tiếng Việt, chúng thúc chúng tôi đi thật nhanh, té lên ngã xuống đến khi mặt trời lên hơn đỉnh núi, quay lại tôi còn thấy con đường tráng nhựa trên lưng đèo Cả, trước tôi là ông chú và thẳng Đức bị trói ké cánh tay vào nhau đi như hai con chó, cổ đeo gông mình mấy đầy máu, một đoạn đường khá dài thì đến một cung điện nguy nga tráng lệ nằm ven triền núi sau lưng là biển nước chập chùng thuyền của người Chăm đầy trong vịnh như Vịnh Vân phong, vào đến cổng tên lính Hời quát tháo ra hiệu chúng tôi quỳ xuống, thì một tên Võ quan đi ra với một cung nữ biết tiếng Việt.-Các người đã vi phạm ranh giới vương quốc Chăm triều đại Harivarman II, vào tìm Trầm linh vật của xứ này, mà không được phép, tội này phải chết chém, mồ hôi tôi toát ra như tắm khi nghe bà cung nữ nói.

Chúng tôi được đem đến một ngục thất hôi hám nhốt vào đó bên kia là một chuồng khỉ có con Khỉ đầu đàn bị chúng tôi cạo râu và tóc, trát bùn lên mặt nhìn chúng tôi cười khệt khệt, nó đưa tay banh miệng nghe răng cả đàn làm theo, chúng được thả ra nhẩy vào 3 chúng tôi cầu xé thọt lét, rồi biến mất, một khoảng thời gian lâu, thì tên lính canh cho chúng tôi ra cái giếng tắm giặt, chờ ngày diện kiến ông vua gì đó, của vương quốc Chăm, tắm xong thì tên lính xuất hiện đưa chúng tôi ba cái xà rồng, và áo bảo mặc vào, rồi ngồi quanh miệng giếng chờ, bà cung nữ biết tiếng Việt xuất hiện nói các người được tha mạng là nhờ các người trước khi đi xâm phạm lãnh thổ của vương quốc Chăm có đánh lễ bà Thiên y A na (theo truyền thuyết hoá thân từ cây Trầm)



Được cho ăn sáng với nếp hấp,xong gần đúng Ngọ thì hai tên lính đến đưa chúng tôi đến một cung điện rộng lớn ngát hương Trầm,bên ngoài quân lính đông nghịt,tôi lại thấy có ông lính người Việt cầm cái dao sáng loáng hầu một ông quan Việt Nam,đang chằm chệ trên cái ghế mun đen,tôi đưa mắt cầu cứu thì ông quay đi làm tôi thất vọng,tên lính dục đi nhanh vào đến điện chúng tôi quỳ xuống lếch vào bằng đầu gối,cúi mặt xuống chờ đợi,thì có tiếng thềm thì vang lên bên tai,các người cả gan dám vào vương quốc ta ăn cắp Trầm hương,nay ta tha mạng vì có người cầu xin là con gái ta Nữ thần Thiên y A na,tôi lén nhìn lên thì bà cũng nhìn lại rồi nói , hôm trước nhà người cúng lễ vật cho ta còn nhìn ta không chớp mắt là sao? Tôi chột nói - Thì bà đẹp tôi mới nhìn, bà chớp mắt có vẻ thích thì ra đàn bà ai cũng thích khen mình đẹp kể cả Thánh nữ,trong cơn mơ tôi nói tiếng Chăm lưu loát,không cần thông dịch.

Nhờ câu nịnh của tôi mà ba người được tha tội chết, tôi được cho vào đội quân của ông phản tướng người Việt chờ ngày xuất quân đánh Đại Việt,nếu thành công tôi sẽ làm quan to,tôi và thằng Đức áo mảo bảnh chọe ,ông chú đâu không thấy, ngày ăn tối ngủ,chờ ngày xuất quân,lễ khao quân rầm rộ, quân Chăm do tên tướng Việt phẫn đời vua Tiên Lê dẫn thủy binh đánh vào Quảng bình tôi làm tỳ tướng, với thằng Đức, bên vua Lê là tướng Lưu kế Tông ,chiêng trống vang, trời lửa khói mịt mù tên bay đạn bắn từ trên bờ,quân Việt thủ thành chống cự mãnh liệt,dưới biển quân Chăm cũng hăng máu tấn công Tôi thúc quân reo hò chiến bào đẫm máu, đông hơn nên quân Chăm chiếm được thành Quảng bình, quân Việt rút chạy,chúng tôi chiến thắng vẻ vang, sợ vây cánh nên vua Chăm triệu chúng tôi về lại kinh đô,để ông tướng Việt cai trị Quảng bình chiêu binh mãi Mã đánh ra Bắc tấn công Đại Cồ việt, tôi về kinh đô Chăm Yến tiệc linh đình, phi tần cung nữ vây quanh hai thằng tôi được phong chức bình Nam tướng quân,người em gái của bà Thiên y A na cứ nhìn tôi chăm chăm bà này con gái một bà vợ vua Chăm gốc Việt,trắng trẻo xinh đẹp, tôi cũng đá lông nheo lại,tiếng con Tim run lên bần bật tôi quên hết đường về, thằng Đức cũng vậy,cả hai thằng chìm đắm trong men rượu men tình,rượu nồng gái đẹp,ăn Sơn hào hải vị,bào ngư,Yến.

Chột sấm chớp nổi lên ầm ầm rừng đổ cơn mưa như bão,cả 3 thức dậy mồ hôi như tắm, nằm trong một hang đá lạnh ngắt trong mồm đầy lá Tre, chung quanh hang đá toàn cứt Dơi nồng nặc,ba lô không biết lạc mất lúc nào,thần hồn nát thần tính tôi hỏi -Chú hôm qua mình ngủ nơi bọng cây sao sáng nay lại ở hang động ? Chúng tôi lạnh người,nhìn đồng hồ 7 giờ sáng,ông chú run lập cập nói rút lui,tôi hoảng hồn,nhìn la bàn tìm hướng đi,mưa vẫn râm rạn,rừng rì rầm,không áo mưa - Tìm ba lô chứ, không có áo mưa chết lạnh,tôi mò ra đèn pin trong túi áo đi vào ngõ ngách hang đá,thì thấy ba lô bị bỏ lảng lốc gạo sẩy vương vãi khắp nơi,bầy khi ăn cắp phá nátбет đồ ăn,mưa vẫn rơi khoát áo mưa vào định hướng đồng chúng tôi bụng đói

cào trong mồm vẫn còn mùi lá Tre đi thực mạng,thì gặp cái bông cây đơm qua chúng tôi đốt lửa,tro vẫn còn ấm từ hang động đến đây cũng hơn hai cây số ,không lẽ đàn Khi khiêng chúng tôi ? Hay chúng tôi bị mộng du? Không có câu trả lời. Vừa đi vừa run tôi và thằng Đức nói, - Thôi cho vàng tụi con cũng không dám đi tìm Trầm, về ăn cơm độn bo bo chú ơi; Ông chú thằng Đức mặt thần thờ, chỉ có một đêm râu tóc ông tua tủa,ông nói- Chú không lý giải được tại sao tụi mình lại nằm trong hang động có một giấc chiêm bao giống nhau,chú thì bị bắt làm hoạn quan thiếu mất hòn Dái, cho hầu bà công Chúa Thiên y A na,còn hai đứa bây không biết ở đâu?- Tụi con làm tướng đi đánh Đại cồ Việt,- Trời đất, bảnh vậy he?
-Còn cua được công chúa con vua Chăm nữa chú ơi sắp làm phò mã thì thức giấc kể ra cũng uống khi nhớ lại giấc mộng.

Cả ba điếng người, quên đói ráng đi về hướng biển, Thằng Đức cũng có giấc mơ tương tự,nó và tôi cầm quân đánh quân Việt. Lọc lại ba lô thì còn chút ít lương khô Tàu, khó nuốt nên bọn khi chệ, chúng tôi không dừng lại chia nhau vừa ăn vừa đi,đến gần 10 giờ sáng mới ra chân đèo cả,nằm dưới gầm cổng chờ xe lửa chuyển quy Nhơn về Nha trang.Tôi chợt nhớ Chu công Mộng hồ Điệp (Chu công hoá Bướm) trong cổ tích của Tàu,thật hù hồn một chuyện không tin được từ bông cây ai đem chúng tôi đến hang Dơi? Ma hời? Hay đàn khi? Đàn khi không thể khiêng hoặc kéo chúng tôi hơn 2 cây số rừng,đến hang đá.

Xe lửa đến chúng tôi nhảy lên về nha trang tôi từ giả ông chú và thằng Đức xuống ga,ông và nó về Ninh hoà, tôi vác ba lô lang thang về Mã vòng kiếm nhà trọ tắm rửa, hù hồn chuyển đi tìm Trầm đây mộng mi, tôi muốn ghé nhà bà được sĩ tìm thằng bạn Lôi hổ,nhưng ngại gặp bà này mệt quá.

Sáng tôi về Phan thiết bằng xe đò, còn hơn trăm đồng trong túi, thay bộ đồ còn ướt chưa khô tôi không về nhà vội, đã trưa tôi ghé quán Cò bá uống Cafe nghe ngóng tin tức, chẳng có tin gì sốt dẻo tôi về nhà lôi củ Ngải ra chực quăng xuống sông, ông già tôi ngăn lại -Đừng con, Ba đã được Ngải báo mà đi chuyển này thất bại, mà mà còn mạng để về.Tôi kể giấc mơ, ông nói Chính cũ Ngải hời (chăm)đã làm nên giấc mơ và dẫn tụi con đi trong mộng du,đến hang động đưa cho ba trả lại ông Thầy,tôi bán tín bán nghi,nhưng thôi còn sống là được rồi.- Con biết không 2 củ Ngải mà con có đó là Ngải hổ nó chỉ thua Ngải chúa ba bật,nhiều loại khác nhau không phải loại nào cũng làm bùa được, Ba đã dùng trong thời kỳ theo Việt minh chống Pháp, nó linh thiêng khi có người tin vào nó, còn không nó như củ gừng hay củ nghệ không tác dụng, con đã coi thường,nên mới xảy ra những chuyện không như ý, nhưng nhờ con ăn ở nhân đức nên vượt qua, những gì con thấy trong chiêm bao là có thiệt nơi tiền kiếp của con và thằng Đức cùng ông chú của nó, thôi đi nghỉ đi, ráng kiếm việc làm, ngộ biển phải tòng quyền, đời con không thể chôn vào xó núi, khúc sông hãy vươn ra biển lớn vậy vùng cho thỏa chí nam nhi.

**

Không biết thằng bạn Lôi hổ của tôi như thế nào lòng tôi bồn chồn sợ nó bị chuyện gì, tính vào Saigon tối nay,thì hẳn lù lù vác bó củi về nhà tôi, -Tao lấy được hết rồi đang nằm trong bó củi,nhìn bó củi ngụy trang cẩn thận cây Ak được cưa bả tháo rời từng bộ phận nhét vào chính giữa,tôi lo lắng sợ ông già tôi biết- Được rồi đêm nay đem cái này lên nhà ông anh bà con tao chôn nơi vườn rồi tính, mà kể hết chuyện tao nghe. Bạn tôi trầm ngâm hai thằng ngồi trước hiên nhà hẳn kể- Mà biết không, bà được sĩ là chị Nga rất có lòng bà giúp tao giấy tờ rất có uy là cán bộ của tỉnh ủy

Nha trang đi đường không có thẳng công an hay du kích dám thắc mắc, trước tiên tao lên đèo Phượng hoàng vào chỗ mình thấy Trầm, lấy cây súng tao cưa búa tại chỗ và tìm thêm đạn, xong tao lượm hết các xương của chiến hữu cùng Việt cộng gom lại thiêu hết, rồi chôn dưới một gốc cây to khắc lên thân cây, Nơi đây nằm tro tàn của con mẹ VN tiểu đoàn 5 Nhảy dù và trung đoàn 25 bộ binh cơ động Bắc Việt Nam đã hy sinh không tên họ, tao ngủ lại trong cái chòi đêm đó, vì không còn thời gian trở ra quốc lộ, mà biết không hai giờ sáng rừng chuyển mưa đột ngột lính dù và bộ đội kéo về chặt căn chòi lá, họ vui mừng cảm ơn tao đã chăm sóc phần xương cốt có nơi an nghỉ, họ nói tương lai những người có tấm lòng như tao sẽ được đền đáp, và nói phía dưới con suối cạn rất nhiều Trầm. Nhưng đừng quá tham mà hại thân, tổng cộng tao gom lại 70 chục cái đầu lâu không biết phe nào, mệt và đói nhưng tao đủ sức để đào cái hố với cái xẻng của quân đội mình ngày xưa phồng rộp cả bàn tay, may là đất dưới gốc cây cũng dễ đào, mà biết theo truyền thống lính dù không bỏ xác đồng đội, nhưng không hiểu tại sao trận này họ bỏ lại.

- Chắc không có điều kiện, thôi nói ra buồn quá

- Tao thức dậy nhớ lại giấc mơ đi xuống cuối con suối cạn thì thấy nhiều gốc cây, tao dùng xẻng nạy ra thấy đường như Trầm, tao đem về mấy cục trong ba lô, nếu muốn mình đi lại, tôi hỏi- Còn vụ tiền?

Tao lấy hết đem về luôn giao cho bà dượng sĩ, lúc từ Đồng bò ra đường tao đón xe gặp xe bộ đội xin quá giang tao đưa giấy tờ, tụi nó gọi tao đồng chí rất thân mật, nó hỏi - Tại sao mà không đến nhà bà dượng sĩ tìm tao? - Mẹ, nóng ruột tao lên Ninh hoà thì mà đã về đây. Tôi kể về giấc mơ trong chuyến đi tìm Trầm vừa rồi cho hẳn nghe.

- Thật kỳ lạ, chuyện gì cũng có thể xảy ra trong kiếp người biết đâu như ông già mà nói đó là tiền kiếp của mà, bây giờ tính sao?

- Với mấy cục Trầm mà đem về Sài Gòn bán, còn chuyện Tiền để bà dượng sĩ lo, tìm đường vượt biên, thiên hạ nhốn lên tao cũng nóng lòng đây.

- Thì tao cũng bàn với bà Nga nên đi bà ta đồng ý, tìm cách ra đi, vàng thì dư sức, cho gia đình của bà và tao, nhưng mà tự lo.

Tôi phân Vân đào đâu ra ba cây vàng?

- Để tao tính tao có bạn dân đánh cá có thuyền, từ từ thanh toán mấy của nợ này cho kín đáo, mà về Sài Gòn chạy mách kiếm người đi, bạn tôi về làm theo những dự tính đã bàn với nhau.

Đem súng và lựu đạn đến nhà ông anh bà con, tôi cho anh 100 đồng, nhờ ông dẫu dùm, ông cũng chịu chơi không dẫn đo chỉ mình ông và tôi biết, muốn có vàng đi vượt biên tôi phải nhờ đến Trầm ở đèo M'drak chắc phải ra lại Ninh hoà một chuyến nữa, thời buổi giao thời mọi chuyện còn mới tụi Vc lo củng cố chính quyền, chưa đủ nhân lực nên an ninh cũng lỏng lẻo, tôi với thằng Đức ra lại Ninh hoà nói với ông Chú - Mình trở lại đèo Phượng hoàng lấy Trầm chú đi nữa không? Ông lắc đầu nói - Ăn của rừng không để đâu con, thôi chú không đi nữa vì giấc mộng vừa rồi làm chú suy nghĩ, chú sợ quá đất có Thổ công sông có Hà bá, sống phải biết đủ. Thiếu đức tri túc như lời Phật dạy.

Tôi và Đức ra về khi biết không thể thuyết phục ông chú nó đi lần nữa - Tao với mà đi đại không lẽ bỏ cuộc? Tôi suy nghĩ phải có thẳng bạn Lôi hổ mới dám đi vô đèo Phượng hoàng.

- Phải đi tìm thẳng Lôi hổ nó vừa đi cách đây mấy hôm không biết có muốn đi nữa không? - Tao thấy không cần thiết vô vùng nguy hiểm tao có cách.

Tôi có bạn cùng khoá người Việt gốc Tàu tên Tất Trinh, mấy ông huấn luyện viên gọi con người ta là mất trinh, tội nghiệp thằng nhỏ nó rất hận ông già đặt cái tên này cho nó, tôi phải lặn lội vô chợ lớn tìm, trong khoá học quân sự đại đội tôi có 3 cái tên Tất trinh Lê văn Hồ và Trần văn Ôm, mấy cha huấn luyện viên không bao giờ gọi đúng tên. Một hôm điếm danh, ông gọi lớn.

Lê văn Cọp, không ai trả lời, ông huấn luyện viên rống lên, ai Lê văn Cọp nếu không lên tiếng tôi báo cáo vắng mặt bất hợp pháp, thì có người lên tiếng dạ chỉ có Lê văn Hồ là tui, mẹ Hồ với Cọp mấy thứ, làm 20 chục cái hít đất cho tôi, rồi kêu tên Trần văn Mập, thì ông tên Trần văn Ôm, sợ như ông tên Hồ nên lên tiếng thật lớn có; thì ông huấn luyện viên hỏi anh tên gì? Thưa Trần văn Ôm, tôi kêu tên Trần văn Mập tại sao anh lên tiếng? dạ tui sợ thiếu úy nói lái ồm thành mập, anh làm cho tôi 20 chục cái hít đất, đúng là nhà binh nên ông Tất trinh cùng khóa cũng không ngoại lệ cái tên mất Trinh dính liền với đời binh nghiệp của ông bạn người Tàu, chuyện tìm Trầm gian nan và nguy hiểm chúng tôi bỏ cuộc, tôi chọn con đường chạy mảnh vượt biên an toàn hơn.

Chợ Lớn sau đợt đánh tư sản, tiêu điều người Tàu tìm cách trốn chạy thiên đàng đỉnh cao trí tuệ loài khỉ, họ cũng còn vàng để tìm cách ra đi, tôi không nhớ nhà của ông bạn Tất trinh nhưng lò mò vào chợ lớn hỏi thăm rồi cũng gặp hẳn mừng rỡ căn nhà lớn nhưng trống trơn, hỏi ra thì cũng bị đánh tư sản mại bản, đồ đạc bị tụi thanh niên thành đoàn và du kích 30 tháng 4 dọn sạch, lục nát căn nhà tìm vàng và tiền, tôi gặt đầu chào ông bà già thẳng bạn nhìn đôi mắt già nua héo hắt của họ vì vừa bị cướp hết cơ sở làm ăn nên rất buồn.

-Mày khỏe không? Tao không ngờ mình gặp lại nhau trong hoàn cảnh bi đát này?

Bắt đôi tay mềm như tay con gái ông bạn người Tàu vui vẻ nói, -Lâu lắm kể từ ngày ra trường đến giờ tao mới gặp mày chắc mày tìm tao có việc gì?

-Tao rủ mày vượt biên, tao chỉ cần 10 người mỗi đầu người 3 cây vàng, hẳn mừng rỡ vào nói với ông bà già, họ trao đổi với nhau bằng tiếng Quảng đông nhưng tôi cũng đoán biết khi họ nhìn về phía tôi, thẳng bạn tôi gặt đầu có vẻ chắc chắn.

-Ông bà già mày nghi ngờ?-Đúng dzồi nhưng tao nói mày là bạn thân không gặt đầu; ông bạn tôi dù học chương trình Việt và Tàu có bằng lớp 11 nhưng nói tiếng Việt vẫn còn ngọng đôi chút, hẳn về trung tâm 3 hồi lực, nhưng chỉ học cải tạo 6 tháng vì ở Sài gòn mỗi nơi mỗi khác về chính sách cải tạo do Huỳnh Tấn Phát chủ tịch Chính phủ Lâm thời Nam Việt Nam ký và ban hành.

-Mày có thuyền? Hay chỉ tìm người đi?

-Gặt đầu đại, tôi nói có ở Phan thiết, hẳn an tâm nói để ngộ lo tìm người, người Tàu chợ lớn họ rất kín đáo và uy tín nên tôi không cần lo nhiều, tôi nói sẽ liên lạc lại nhớ đừng đi đâu xa, cần người đi cần khỏe mạnh ít đàn bà con nít càng tốt việc còn lại tôi phải tìm ra người có thuyền, dẫn ông bạn Tàu của tôi về Phan thiết xác nhận mới moi được vàng và tiền để mua dầu và lương thực cho chuyến đi. Trên chuyến xe lửa về lại tôi nhà tôi và ông bạn Lôi hổ không nói chuyện cả hai triền miên thả hồn theo giấc ngủ.

Tôi xuống ga Mương mán nói - Mày về Nha trang chuẩn bị, trong này tao lo hết, tao và thằng Đức và 10 người nữa, sẽ ra thông báo cho mày hay trước khi khởi hành 24 tiếng,

Tôi tìm người bạn dân Hải quân, và một chủ thuyền đánh cá lớn họ chịu ra đi ra giá 50 cây vàng, không biết mấy ông này nghe ai mà ra giá khiếp quá, tôi nói - Chỉ 16 người đi mà sao chú chém đẹp quá- Tao bán trọn chiếc ghe làm ăn cho mày chỉ có vợ chồng thằng Tám con tao đi theo.-Thôi chú để con tính cho con mượn giấy tờ

chủ quyền chiếc Tàu đem vào Sài Gòn cho họ tin chứ thời buổi này chuyện gạt người vượt biên đã xảy ra,- Được, thằng Tám đi với mày chứ giấy tờ tao không đưa cho ai, mọi chuyện tốt đẹp ông bạn người Tàu đã lo đầy đủ số người đi, tôi vào chợ lớn lấy tiền một ba lô tiền 50 chục về mua dầu và lương thực, nhưng toàn tiền giả của mấy ông Tàu in ra trộn với tiền thật mà tôi không biết, không một ai phát hiện vì do Trung cộng in để phá kinh tế Vn lúc này hai bên môi hở răng lạnh chực cắn nhau, ngày đi sắp đến, tôi ém quân nơi nhà ông anh bên sông Cà ty ở giữa nguồn tiện lợi cho cuộc đổ bộ qua hướng bia đài ngay chùa 7 đầu rồng, bà được sĩ và 2 đứa con được ở nhà anh tôi, đám Tàu thì từng nhóm nhỏ nằm sẵn trong bình Tú, tôi đem số trước 15 cây vàng đưa cho ông chủ ghe, ông ta cũng khôn đáo để cắt Vàng ra thử, tôi nói chú lấy vàng mà đổi ý tôi không tha và họ cũng không tha cho chú, ông cười - Tao không làm chuyện bất nghĩa tao xin thề. Ngày đi đã đến tôi nói với ông anh bà con.

-Anh nắm tụi em đi, trong vòng 3 tiếng anh không nghe biến động thì an tâm nếu nghe tiếng nổ anh đem xuống qua rước tụi em tụi em sẽ chạy về lại hướng này nhớ nghe, sáu giờ chiều trời sẩm tối tôi nói -Mày và bà được sĩ đi trước vì có súng đến điểm hẹn cách nhau nửa tiếng thấy thuyền có ngọn đèn trước mũi là lên ngay dừng chờ nếu có biến mày quay lại, tao và thằng Đức và hai bé đứa đi sau, chú vướng víu trẻ con mệt lắm,

Thuyền theo dự định đến bãi biển bình Tú đúng giờ thì ông Tất trình cho người đổ bộ khi nhận tín hiệu từ ông Hải quân dưới thuyền, tôi và thằng Đức cùng hai đứa bé chậm chạp băng ruộng ra bãi biển, gặp tại bãi biển thuyền đã có tín hiệu nhận nhau, tôi đẩy ông Lôi hổ đi xuống trước, mặt biển êm như trong sông chiếc thuyền đang nổ máy đậu cách bờ không xa, tôi thấy người nhón nháo xuống thuyền ông bạn tôi vai mang khẩu Ak điu bà được sĩ vừa lên thuyền thì trên bờ tiếng súng nổ chát chúa vang lên cùng với tiếng la vượt biên vượt biên náo động cả bãi biển, tôi hoảng hồn dội ngược về phía rừng dừa, cùng với thằng Đức hai đứa bé khóc lên tôi bịt miệng -tụi con khóc mình sẽ bị bắn, con muốn mẹ ,mẹ ơi chúng khóc lên, thì tiếng Ak từ phía chiếc thuyền bắn lên chóc chóc từng viên, ông bạn Lôi hổ tôi bắn chặn bọn du kích tự vệ phượng hăn la lên chạy ra chạy ra, Nhanh lên, tôi tính chạy nhưng đám du kích bắn rất quá không kịp tôi sợ ăn đạn, dù chỉ trăm thước, rồi tiếng máy ghe rú lên chạy ra khơi. Đức mày dẫn hai đứa bé chạy trước tao quan sát có ai còn trên bãi biển không? Nghe tiếng súng bắn trả bọn du kích bắn đuổi theo, trên bãi biển không còn ai tôi chạy lui về phía con lộ băng qua đường về lại hướng sông Cà ty thì gặp thằng Đức nán chờ, bên bờ sông nước lớn ông anh bà con tôi neo chiếc xuống trở tới chúng tôi xuống hai đứa bé lặc mẹ khóc rống lên, tôi rời bờ ruột gan.

-Anh nghe tiếng súng nên đem xuống qua liền mẹ con bé đâu?-Đi thoát với thằng bạn em rồi. Suốt đêm tôi không ngủ được, hai đứa bé gái khóc ầm ức rồi ngủ quên trên ổ rơm, sáng sớm tôi và thằng bạn ai về nhà nấy tôi lãnh hai đứa bé gái mặt mũi đầy nước mắt về nhà, cho ăn uống tắm rửa để ba tôi chăm sóc tôi lên lại bãi biển nghe tung tích đêm qua. họ đã đi thoát.

Tôi về nhà nằm thở dài nẫu nùng vì hai đứa bé mà tôi và thằng Đức chậm chân-Con tính sao với hai đứa bé? ba tôi hỏi - Con đem ra Nha trang tìm ngoại chúng nó giao lại, con bé lớn đã 10 tuổi con bé nhỏ 8 tuổi hai đứa khóc hỏi mẹ, tôi điên cái đầu. Tôi dắt hai đứa ra ga xe lửa về Nha trang lòng buồn với vợ, cái chìa khoá dẫu dưới viên đá con bé lớn lấy ra mở cửa căn nhà nguyên vẹn, tôi tìm ông chú bà được sĩ giao lại hai đứa bé, tụi nó khóc -chú ơi tìm mẹ dùm con con nhớ mẹ tôi vuốt tóc hai

đứa nói chú sẽ dắt con đi tìm, hai đứa ôm chặt tôi không rời chỉ mới biết không lâu nhưng chúng mền tôi vô cùng.

-Chú nuôi dùm hai đứa bé giấy tờ nhà trong tủ, khi nào cháu đi sẽ ra dẫn tụi nó theo, tôi quay đi hai đứa đứng nhìn theo gạt nước mắt, về lại nhà trắng tay, tôi đến nhà ông chủ chiếc ghe nghe ngóng ông bị công an bắt vì con ông vượt biên tôi chuồn le.

Tôi dính lại với Trầm hương, hết đường tôi và thằng Đức lại ra Ninh hoà năn nỉ ông chú đi vô đèo Phụng hoàng tìm Trầm, khi vào lại khu rừng cũ thì cảnh vật thay đổi tụi bộ đội đã vào tìm xương cốt đồng đội bươi nát dòng suối cạn chỉ mới có một thảng mà thay đổi căn chồi lá biến mất dưới gốc cây có một cái miếu thờ trên gốc cây hàng chữ bạn tôi khắc được Sơn đỏ chói và hình ngôi sao Vàng chữ tiểu đoàn 5 Dù bị xoá mất. Đi về cuối con suối các gốc cây bị cưa vụn từng khúc, chúng tôi thất vọng cuối khúc rừng có tấm bảng, Cấm khu vực mìn bẫy cấm săn thú và Trầm do huyện Khánh dương ra lệnh, vừa ra đường thì bị tụi du kích lục soát không có gì chúng cho đi, đường cùng tôi vô nhà bà già thằng bạn Lôi hổ cho bà hay nó đã đi thoát, sau khi tôi kể hết câu chuyện bà rơi nước mắt đưa tôi lại mấy cục Trầm chưa bán- Con cầm về bán đi; -Mẹ có tiền nó để lại cũng sống qua ngày mẹ già rồi - Chừng nào mẹ đi Bắc thăm bố? -Chưa biết đang chờ giấy cho thăm nuôi con à. Gom lại mấy quả lựu đạn, và chút tiền bán được mấy cục Trầm, tôi lại tính chuyện cướp ghe ra đi, cần phải có súng, mấy ông dân làm biển bây giờ khôn đáo để, họ có ghe thuyền nên ra giá cắt cổ, tôi chắm một vài chiếc ghe nhưng khi họ không đi ra khơi rút chân vịt đem về nhà, chuyện ăn cắp ghe trở nên khó khăn, chỉ có cướp trên biển mới được, lặn đạn đến một năm sau tôi mới cướp được ghe ra đi, hai đứa bé con bà được sĩ cũng đã đi trước tôi vài tháng, gặp nhau ở đảo galang Indonesia chúng nó lớn bộn, - Con không ngờ gặp chú ở đây, chú đi Mỹ đi, - Không chú đi Úc. Ở Mỹ ông bạn Lôi hổ tôi trả lại bà được sĩ cho ông chồng bà ta khi đến Mỹ, nó nhờ hội nhà thờ bảo lãnh tôi và thằng Đức đi Mỹ tôi từ chối. Chiều trên biển vắng tôi lang thang nhìn đám dã tràng xe cát không mệt mỏi, khi sóng biển xóa sạch chúng lại tiếp tục, nhớ lại chuyện tìm Trầm Và giấc mơ làm tôi ớn lạnh đến bây giờ, sau này nghe nói rừng núi đã bị tàn phá khủng khiếp bọn tìm Trầm không chừa hẻm hóc nào, nạn làm Trầm giả, cũng phát triển tôi có đọc bài viết của ông Trần Doãn Nho tìm Trầm ở Quảng bình năm 1980, thì ra Trầm nó khơi dậy lòng tham và nổi đam mê kỳ lạ của con người, nhưng không có ai rơi vào giấc mơ khó lý giải của chúng tôi .

PHAN NHẬT BẮC

Nguồn: <https://hopluu.net/a3536/toi-di-tim-tram>

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9000 TÁC PHẨM